|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Thành phố Lai Châu, ngày tháng năm 2023* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO** |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá giữa kỳ Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện công văn số 1308/UBND-TH ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc xây dựng báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025. Uỷ ban nhân dân thành phố Lai Châu báo cáo theo các nội dung như sau:

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỀ PHÁT TRIỂN KT-XH, ĐẢM BẢO QP-AN ƯỚC ĐẾN HẾT NĂM 2023**

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, bối cảnh thế giới và khu vực, trong nước và trên địa bàn Tỉnh, đặc biệt là của Thành phố có những yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen, có những diễn biến phức tạp hơn so với dự báo, tác động đến phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương. Ngay từ năm cuối giai đoạn 2016-2020, trên cơ sở Nghị quyết của HĐND thành phố về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025, UBND thành phố đã kịp thời ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết với các giải pháp mang tính trọng tâm, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của địa phương, nhưng đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng, làm thay đổi mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, tuy nhiên sau khi tình hình đã được kiểm soát, cả nước thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện bình thường mới là những tiền đề quan trọng để thành phố thực hiện đồng bộ được các giải pháp trọng tâm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Nửa đầu giai đoạn thực hiện kế hoạch, thành phố Lai Châu đã đạt được nhiều kết quả khả quan, tích cực trên nhiều lĩnh vực, cụ thể như sau:

**A. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025**

**I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025**

1. Những thuận lợi

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh giai đoạn 2021-2025, UBND thành phố đã nhận được sự quan tâm, lãnh chỉ đạo sát sao từ Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh; Thường trực Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố. Bên cạnh đó là sự cố gắng, nỗ lực của các cấp ngành, sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn Thành phố.

2. Những khó khăn

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của giai đoạn 2021-2025, Thành phố Lai Châu đã gặp phải một số khó khăn nhất định, đầu tiên chính là khó khăn, hạn chế bởi nội tại của nền kinh tế đã ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển KT-XH. Ảnh hưởng từ bên ngoài gia tăng, cạnh tranh ngày càng gay gắt, trong khi đó sức chống chịu còn hạn chế. Bên cạnh đó là tác động của biến đổi khí hậu ngày càng mạnh, các loại dịch bệnh xảy ra; giá cả nguyên, nhiên vật liệu không ổn định có xu hướng tăng cao, đặc biệt là đại dịch Covid-19, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân và khả năng hoàn thành mục tiêu kế hoạch 5 năm. Nhiều cơ chế chính sách của Chính phủ, các Bộ ngành có sự thay đổi, dẫn đến lúng túng trong triển khai thực hiện tại địa phương.

**II. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 125/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân thành phố về giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh 5 năm, giai đoạn 2021-2025. UBND thành phố đã kịp thời ban hành kế hoạch số 1986/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh 5 năm, giai đoạn 2021-2025 để tổ chức, triển khai, thực hiện trên địa bàn Thành phố.

**B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẾN GIỮA KỲ KẾ HOẠCH**

**I. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN TRỌNG ĐIỂM**

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung trong giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện, triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/2/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của HĐND tỉnh quy định chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung; Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án số 04/ĐA-TU ngày 25/8/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu về phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai 2021-2025; Kế hoạch số 29-KH/ThU ngày 21/5/2021 của Thành ủy Lai Châu về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 54-KH/ThU ngày 29/11/2021 của Thành ủy Lai Châu Thực hiện Đề án của Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng thiết yếu các khu vực sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 470-QĐ/ThU ngày 30/9/2021 của Thành ủy Lai Châu về Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, Đề án về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 2169/KH-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố Lai Châu về việc phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn Thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030, và các Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 02/3/2022; số 375/KH-UBND ngày 01/3/2023 về sản xuất nông nghiệp hàng hóa các năm 2022, 2023 để triển khai thực hiện.

Chỉ đạo các phòng ban, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường triển khai, tổ chức thực hiện, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tới toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn, lồng ghép tuyên truyền trong các lớp tập huấn nghiệp vụ xây dựng tổ dân phố bản phát triển toàn diện và tổ chức thành hội nghị tại các khu dân cư.

Kết quả, đến nay nhiều chỉ tiêu thực hiện cơ bản đảm bảo theo tiến độ, kế hoạch như: diện tích hoa, sản phẩm OCOP, chăn nuôi, cây ăn quả... Đầu tư xây dựng kiên cố được 4,5/5,1km kênh tại khu vực sản xuất lúa tập trung; 7,5/13km đường nội đồng vùng sản xuất Chè. Đã tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp, hoàn thành nâng cao chất lượng những sản phẩm OCOP nâng hạng 4 sao lên 5 sao, góp phần nâng cao giá trị sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân. Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2022 đạt 103,4 triệu đồng/ha. Riêng đối với vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa tập trung ước đạt 222 triệu/ha góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn và nâng cao đời sống thu nhập của Nhân dân.

b) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

UBND thành phố đã tham mưu cho Thành ủy Lai Châu ban hành: Kế hoạch số 36/KH-ThU ngày 25/6/2021 của Thành ủy Lai Châu về kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Quyết định số 470-QĐ/ThU, ngày 30/9/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, Đề án về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố; Quyết định số 636-QĐ/ThU, ngày 09/6/2022 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, chính sách, Đề án về phát triển nông nghiệp, Đề án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 2168/KH-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng thành phố Lai Châu, giai đoạn 2021-2025 và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện.

Kết quả thực hiện: Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có và diện tích rừng tăng thêm hàng năm. Đến nay diện tích rừng trên địa bàn thành phố là 2.694 ha *(Rừng tự nhiên 2.447 ha, Rừng trồng tập trung 199 ha; Rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng 49 ha),* tỷ lệ che phủ rừng là 27,8% đạt 99% kế hoạch giai đoạn năm 2021-2025; số cây phân tán đã trồng là 10.021 cây; diện tích khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ để phát triển thành rừng là 75 ha.

c) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025.

Thực hiện, triển khai Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu, Nghị quyết số 59/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh, Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 38-KH/ThU ngày 25/6/2021 của Thành ủy Lai Châu về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch 2450/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND thành phố về việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 383/KH-UBND ngày 01/3/2023 về thực hiện Kế hoạch số 1449/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 59/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định 562/QĐ-UBND ngày 17/05/2021 về phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu” trên địa bàn thành phố Lai Châu để chỉ đạo triển khai thực hiện.

UBND thành phố đã đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực hỗ trợ cho việc sưu tầm, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc *(Hỗ trợ đội văn nghệ quần chúng; Hỗ trợ tổ chức 02 Lễ hội; Tổ chức lớp dạy kỹ thuật tạo hình trang phục dân tộc Giáy cho Nhân dân xã San Thàng và phường Quyết Thắng [[1]](#footnote-1))*, tích cực cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân tăng cường sự đoàn kết, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, đặc biệt là sử dụng, phát huy hiệu các giá trị văn hóa đặc sắc, tốt đẹp của các dân tộc tiêu biểu như Mông, Thái, Giáy... vv cho phát triển du lịch trên địa bàn thành phố.

**II. VỀ KINH TẾ**

**1. Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới**

**1.1. Phát triển nông nghiệp**

Chỉ đạo chuyển cơ cấu nội ngành nông nghiệp đúng hướng, các mô hình, dự án sản xuất nông nghiệp hàng hóa tiếp tục được triển khai tích cực hiệu quả, từng bước hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung như: Lúa thuần chất lượng, rau an toàn *(rau thủy canh)*, hoa chất lượng cao, cây ăn quả, chè chất lượng cao... góp phần nâng cao giá trị sản xuất bình quân trên một đơn vị diện tích, nâng cao thu nhập cho người dân. Ước thực hiện đến giữa kỳ, tổng giá trị sản xuất ước thực hiện đạt 1.041 tỷ đồng, bằng 47% KH giai đoạn *(KHGĐ là 2.226 tỷ đồng).* Giá trị sản xuất vùng chuyên canh tập trung năm 2023 ước đạt 226 triệu đồng/ha/năm, góp phần nâng cao chất lượng tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo tiến độ kế hoạch đề ra.

a) Về trồng trọt

Chỉ đạo thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hàng hóa, sản xuất tăng vụ và các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp; tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung. Ước thực hiện đến giữa kỳ: Tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp canh tác là 2.726ha, giảm 4% so với năm 2020, đạt 112% KH giai đoạn *(KHGĐ là 2.444 ha)*; Tổng diện tích gieo trồng là 9.833ha, bằng 58% KH giai đoạn *(KHGĐ là 16.947 ha).* Tổng diện tích tăng vụ đạt 1.581 ha*,* đạt 42% KH giai đoạn *(KHGĐ là 3.760 ha)*. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 17.473 tấn*,* đạt 44% KH giai đoạn *(KHGĐ bằng 40.640 tấn).* Cụ thể đối với một số cây trồng chính:

- Cây Lúa, tổng diện tích giao trồng là 1.558ha, đạt 68% KH;Sản lượng ước đạt 5.464 tấn, bằng 45% so với KH; duy trì phát triển diện lúa hàng hóa tập trung với diện tích 342ha, sản lượng ước đạt 1.735 tấn, chủ yếu là Gạo tẻ râu.

- Cây Ngô, tổng diện tích giao trồng là 3.207ha, đạt 53% KH *(KHGĐ 6.027ha)*; sản lượng ước đạt 11.952 tấn, bằng 42% KH *(KHGĐ 28.211 tấn)*.

- Cây công nghiệp dài ngày: Hướng dẫn Nhân dân chăm sóc trên 963ha diện tích Chè, bằng 107% KH giai đoạn *(KHGĐ là 960ha)*; diện tích Chè kinh doanh là 950ha, bằng 109% KH giai đoạn *(KHGĐ là 870ha)*. Sản lượng Chè búp tươi ước đạt 26.527 tấn, bằng 53% KH giai đoạn. Thực hiện tốt công tác duy trì, chăm sóc 280,4 ha diện tích cây Mắc ca, đạt 91% KH giai đoạn *(KHGĐ là 309 ha)*.

- Tổng diện tích cây ăn quả đến này hiện có ước đạt 160,4ha, đạt 90% so với KH giai đoạn *(KHGĐ 179ha)*. Chuyển đổi diện tích đất trồng cây có hiệu quả kinh tế thấp sang trồng hoa, nâng tổng diện tích vùng trồng hoa, rau tập trung lên 81 ha *(tập trung chủ yếu tại xã San Thàng)*, tăng 18 ha so với năm 2020,đạt 113% so với KH giai đoạn *(KHGĐ là 72ha)*.

b) Về chăn nuôi

Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản theo hướng tập trung, ứng dụng phương pháp nuôi công nghiệp và bán công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm góp phần thúc đẩy cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Công tác phòng chống đói, rét, dịch bệnh cho vật nuôi được quan tâm chỉ đạo. Ước thực hiện hết giữa kỳ: Tổng đàn gia súc ước đạt 49.071 con, bằng 59% so với KH giai đoạn *(KHGĐ 83.284 con)*[[2]](#footnote-2). Tổng đàn gia cầm ước thực hiện giữa kỳ đạt 298.000 con, bằng 51% KH *(KHGĐ là 582.000 con)*. Sản lượng thịt lợn hơi các loại ước đạt 6.000 tấn, bằng 47% so với KH giai đoạn *(KHGĐ là 12,9 nghìn tấn)*. Đến nay, trên địa bàn Thành phố có trên 12 cơ sở chăn nuôi tập trung tại các xã, phường: Đông Phong, San Thàng và Sùng Phài. *(01 cơ sở chăn nuôi bò; 04 cơ sở chăn nuôi lợn; 01 cơ sở chăn nuôi ngựa; 01 cơ sở nuôi dê; 01 cơ sở chăn nuôi thỏ; 04 cơ sở nuôi ong).*

c) Thủy sản

Chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn Nhân dân chăm sóc và nuôi trồng thủy sản trên 119,2ha diện tích ao nuôi *(chủ yếu tập trung tại địa bàn xã San Thàng với tích 77,4ha và phường Đông Phong 25,9ha),* bằng 130% KH giai đoạn *(KHGĐ là 91ha)*; Sản lượng giữa kỳ ước đạt 1.214 tấn, bằng 53% so với KH giai đoạn *(KHGĐ 2.304 tấn)*.

**1.2. Phát triển lâm nghiệp**

Tăng cường công tác phối hợp quản lý bảo vệ diện tích rừng hiện có, ban hành kế hoạch về phát triển rừng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025. Ước thực hiện giữa kỳ, tổng diện tích rừng hiện có là 2.694ha, trong đó: Rừng tự nhiên 2.447 ha; Rừng trồng tập trung 199ha; Rừng cảnh quan 49 ha. Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 27,8%, bằng 99% KH giai đoạn *(KHGĐ là 28%)*.

**1.3. Công tác xây dựng nông thôn mới**

Giai đoạn 2021-2025, Thành phố có 02 xã nằm trong kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó có xã San Thàng đã được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2014, là một trong hai xã đầu tiên đạt chuẩn NTM của cả tỉnh, từ khi công nhận đạt chuẩn đến nay UBND thành phố hàng năm vẫn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc duy trì và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân trên địa bàn xã.

Đối với xã Sùng Phài, năm 2018 đã được công nhận đạt chuẩn NTM *(với tên gọi xã Nậm Loỏng)* và thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ Chương trình xây dựng NTM, tuy nhiên năm 2020 sau khi sát nhập xã Sùng Phài của huyện Tam Đường với xã Nậm Loỏng của thành phố, qua rà soát, đánh giá đầu năm 2020 xã mới đạt 10/19 tiêu chí.

Từ năm 2021, UBND thành phố quan tâm, ưu tiên bố trí các nguồn lực để hỗ trợ phát triển sản xuất; lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, điện nông thôn, trong đó đẩy mạnh sản xuất thâm canh, tăng vụ, phát triển và hình thành vùng sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa trên địa bàn 02 xã, qua đó đã thúc đẩy sản xuất phát triển nâng cao thu nhập cho người dân, nâng cao các tiêu chí xây dựng NTM trên địa bàn.

Kết quả đánh giá theo Quyết định số 1285/QĐ-UBND Ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 đã nâng cao một số tiêu chí và bổ sung một số tiêu chí thành phần: Xã Sùng Phài đạt 11/19 tiêu chí NTM[[3]](#footnote-3), dự kiến năm 2023 sẽ đạt thêm 5 tiêu chí; Xã San Thàng đánh giá theo bộ tiêu chí xã NTM nâng cao đạt 8/19 tiêu chí[[4]](#footnote-4), dự kiến năm 2023 đạt thêm 5 tiêu chí. Phấn đấu đến hết năm 2025, 02/02 xã đạt chuẩn NTM, trong đó có 01 xã *(xã San Thàng)* đạt chuẩn NTM nâng cao.

**2. Phát triển công nghiệp, xây dựng**

a) Phát triển công nghiệp

Trong nhưng năm qua tình hình hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì, phát triển ổn định *(mặc dù dịch bệnh covid-19 đã ảnh hưởng đến quá trình sản xuất)*. Tính đến hết năm 2022, trên địa bàn Thành phố có 521 hộ cá thể, trên 70 doanh nghiệp và hợp tác xã hoạt động trong ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tăng 13 cơ sở so với năm 2020; tập trung, khuyến khích phát triển các nghề truyền thống địa phương, các ngành chế biến chè, thực phẩm, sản xuất đồ gỗ, cơ khí, khai thác đá, sản xuất vật liệu xây dựng. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ước TH hết năm 2023 đạt 616,8 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2020, tốc độ tăng bình quân hàng năm đạt 4%/năm. Phấn đấu đến năm 2025 giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ước đạt 631,5 tỷ đồng.

b) Đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

- Hạ tầng giao thông: Tổng kế hoạch vốn là 8.022 triệu đồng, trong đó bao gồm: Dự án Đường nối các khu dân cư với vùng sản xuất, thành phố Lai Châu (Tuyến số 1, tuyến số 3 và nối tuyến QL4D đến nhà máy gạch tuynen cũ) đã bố trí 6.500 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 2.877 triệu đồng, năm 2022 là 3.623 triệu đồng)*. Hoàn thiện 03 tuyến đường cơ bản đảm bảo theo kế hoạch trung hạn vốn ngân sách địa phương đã được giao, tăng 1,3km đường, vỉa hè, điện chiếu sáng, thoát nước, cây xanh và 3,7 km đường sản xuất.

- Hạ tầng nông thôn: Tổng kế hoạch vốn là 27.050 triệu đồng, trong đó bao gồm: Dự án Hệ thống thoát nước thành phố Lai Châu đã bố trí 17.250 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 10.000 triệu đồng, năm 2022 là 7.250 triệu đồng)*; dự án Kênh thủy lợi Cư Nhà La đến ngã ba Nông Trường đã bố trí năm 2021 là 5.000 triệu đồng; Kênh thoát nước tại trung tâm bản Lùng Than, xã San Thàng đã bố trí năm 2021 là 4.800 triệu đồng. Hoàn thiện 03 tuyến kênh thuỷ lợi, hệ thống thoát nước, tăng 4,5km kênh tưới tiêu.

- Hạ tầng Giáo dục – Đào tạo: Tổng kế hoạch vốn là 63.445 triệu đồng, trong đó bao gồm: Dự án Trường tiểu học Đoàn Kết đã bố trí 24.435 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 16.325 triệu đồng, năm 2022 là 8.110 triệu đồng)*; dự án Điểm trường mầm non - tiểu học bản Sùng Phài, xã Sùng Phài đã bố trí 11.400 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 5.918 triệu đồng, năm 2022 là 4.810 triệu đồng, năm 2023 là 672 triệu đồng)*; dự án Nhà lớp học Trường THCS Đông Phong đã bố trí 10.510 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 9.440 triệu đồng, năm 2022 là 1.070 triệu đồng)*; dự án Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Sùng Phài đã bố trí 17.100 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 6.712 triệu đồng, năm 2022 là 6.590 triệu đông, năm 2023 là 3.798 triệu đồng).* Hoàn thiện 04 trường học đảm bảo theo kế hoạch với quy mô 32 phòng học.

- Hạ tầng kỹ thuật, văn hoá: Tổng kế hoạch vốn là 36.038 triệu đồng, trong đó bao gồm: Dự án Nhà văn hóa tổ dân phố số 9, phường Quyết Thắng đã bố trí 463 triệu đồng năm 2021; dự án Trụ sở phường Đoàn Kết đã bố trí 3.000 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 2.254 triệu đồng, năm 2022 là 746 triệu đồng)*; dự án Khu lâm viên thành phố Lai Châu đã bố trí 32.575 triệu đồng *(trong đó: năm 2021 là 14.000 triệu đồng, năm 2022 là 18.575 triệu đồng)*. Hoàn thiện 01 nhà văn hoá với tổng diện tích 130m2; 01 trụ sở làm việc có diện tích xây dựng 476m2, diện tích sàn 880m2; 01 Khu lâm viên thành phố rộng gần 20ha tạo cảnh quan mát xanh cho thành phố.

**3. Phát triển thương mại, dịch vụ**

a) Thương mại, dịch vụ

Hoạt động TM-DV trên địa bàn thành phố tiếp tục phát triển, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của Nhân dân. Giá cả các mặt hàng ổn định, một số mặt hàng như xăng, dầu có nhiều biến động vào nhiều thời điểm khác nhau do sự có sự điều chỉnh chung trong cả nước. Không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, đặc biệt là những mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu Nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước thực hiện giữa kỳ đạt 8.589 tỷ đồng, bằng 41% KH giai đoạn *(KHGĐ là 20.957 tỷ đồng)*.

Hệ thống các doanh nghiệp đầu mối, cửa hàng bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại tiếp tục được đầu tư, phát triển. Hiện nay trên địa bàn Thành phố có hơn 3.500 cơ sở kinh doanh thương mại; 04 siêu thị, 01 trung tâm thương mại, 06 chợ và 08 doanh nghiệp đầu mối cung cấp hàng hóa cho các huyện và địa bàn Thành phố. Qua kiểm tra, giám sát tại các chợ, các doanh nghiệp đầu mối, cửa hàng, siêu thị đã cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh.

Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn Thành phố tiếp tục được tăng cường, hàng năm định kỳ đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, chỉ đạo thường xuyên, phối hợp với Đội QLTT số 02, các thành viên Ban chỉ đạo 389 của Thành phố tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn, tuyên truyền pháp luật thương mại tới 800 lượt hộ thương nhân kinh doanh; số vụ vi phạm đã phát hiện xử lý là 102 vụ *(trong năm 2021: 53 vụ; năm 2022: 36 vụ; 6 tháng đầu năm 2023: 13 vụ)*. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là: 409,8 triệu đồng.

Triển khai và vận hành các hoạt động tại Chợ đêm, chợ phiên San Thàng, đặc biệt đã tổ chức được các hoạt động tại Phố đi bộ Hoàng Diệu vào tháng 12/2022, đây là nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, ẩm thực, vui chơi giải trí thu hút đông đảo Nhân dân và khách du lịch tham quan, trải nghiệm.

Chỉ đạo xây dựng và ban hành Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 04/2/2021 của UBND thành phố Lai Châu về Đề án phát triển thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2021-2025 [[5]](#footnote-5), hàng năm ban hành Kế hoạch cụ thể để chỉ đạo triển khai thực hiện. Quan tâm thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm chủ lực của địa phương, triển khai đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân và hộ kinh doanh trên địa bàn đăng ký nhu cầu tham gia các sự kiện như: *“Chợ phiên đặc sản - nông lâm thủy sản Lai Châu”*; *“Chắp cánh thương hiệu Việt”*; “*Hội chợ quốc tế quà tặng hàng thủ công mỹ nghệ Hà Nội năm 2022”*; *“Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu năm 2022”*; *“Hội nghị xúc tiến đầu tư lĩnh vực Nông nghiệp tỉnh Lai Châu”*; *“Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam 2022 tại Lai Châu”*; *“Ngày hội văn hóa dân tộc Mông và Hội chợ sâm Lai Châu”*; Triển khai *“Tháng khuyến mại tập trung Quốc gia 2022 - Vietnam Grand Sale 2022”* trên địa bàn thành phố Lai Châu để trưng bày, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Ban hành các Kế hoạch về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP [[6]](#footnote-6), xây dựng khu trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP tại chợ San Thàng phục vụ các phiên chợ truyền thống và hoạt động chợ đêm San Thàng. Phối hợp với các sở, ngành chuyên môn của tỉnh tổ chức kết nối các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP tại các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng kinh doanh trong và ngoài tỉnh. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký ý tưởng và hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm tham gia chương trình OCOP. Tổ chức 05 đợt đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP và gửi tỉnh đánh giá phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP theo quy định. Đến nay thành phố có 44 sản phẩm được tỉnh đánh giá công nhận sản phẩm OCOP đạt 3-4 sao, trong đó 02 sản phẩm đề nghị nâng hạng 05 sao.

Phối hợp xây dựng Website thương mại điện tử để giới thiệu, quảng bá sản phẩm trên môi trường kinh doanh trực tuyến, góp phần mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã trong môi trường kinh doanh trực tuyến.

Hoạt động Du lịch: Thành phố đã tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng các khu, điểm du lịch, như: Khu lâm viên cây xanh thành phố, bản văn hóa du lịch cộng đồng San Thàng gắn với chợ phiên và chợ đêm San Thàng, hỗ trợ đầu tư xây dựng bản du lịch cộng đồng Gia Khâu 1 xã Sùng Phài trở thành sản phẩm OCOP...;tổ chức các hoạt động tại các Lễ hội truyền thống của địa phương, xây dựng và đưa vào hoạt động Phố đi bộ Hoàng Diệu, chợ Đêm San thàng, các địa điểm du lịch trên địa bàn và tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quả bá các sản phẩm du lịch của thành phố, qua đó đã tạo được sự thu hút đông đảo Nhân dân, khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, do ảnh hưởng từ dịch Covid-19, năm 2021 các địa phương phải thực hiện hạn các biện pháp để giãn cách xã hội để phòng chống dịch, đến năm 2022 tình hình dịch Covid-19 cơ bản mới được kiểm soát, xã hội trở lại trạng thái bình thường mới, do đó đã ảnh hưởng lớn đến doanh thu và việc thu hút khách du lịch đến với thành phố. Tính từ năm 2021 đến 6 tháng đầu năm 2023: Tổng lượng khách du lịch đến Thành phố từ ước đạt 285.464 lượt người *(trong đó: Năm 2021 là 70.250 lượt người, 2022 là 125.414 lượt người, 6 tháng năm 2023 là 98.800 lượt người)*, đạt 45% KH giai đoạn *(KHGĐ 632.137 lượt người)*; Doanh thu ngành du lịch đạt 356,5 tỷ đồng *(trong đó: Năm 2021 đạt 88,8 tỷ đồng; 2022 đạt 165,4 tỷ đồng; 6 tháng năm 2023 ước đạt 102,4 tỷ đồng)*, đạt 24% KH giai đoạn *(KHGĐ là 1.491 tỷ đồng)*.

b) Hoạt động tài chính

Công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách được thực hiện đảm bảo đúng các quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn; thực hiện nghiêm các quy định của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và phòng chống tham nhũng. Ước thực hiện giữa kỳ: Tổng thu ngân sách địa phương đạt 1.341 tỷ đồng; Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện giữa kỳ đạt 360 tỷ đồng, bằng 30% kế hoạch giai đoạn *(KHGĐ là 1.206 tỷ đồng)*; Chi ngân sách địa phương ước đạt 1.228 tỷ đồng[[7]](#footnote-7).

**4. Đổi mới công tác xúc tiến thu hút đầu tư; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); phát triển Hợp tác xã**

UBND thành phố quan tâm đã chỉ đạo các các chuyên môn phối hợp với các sở, ngành tỉnh nghiên cứu, tham mưu tham gia ý kiến giải quyết đề nghị của nhà đầu tư khi tìm hiểu các dự án đầu tư trên địa bàn như: Công ty TNHH cơ khí đúc và thương mại Thành Nam khi nghiên cứu dự án xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Công ty cổ phần đầu tư Hacom Holdings với nhiên cứu dự án khu Trung tâm thương mại và nhà ở Lai Châu; Công ty cổ phần Lotus Asia Capital Holdings với nghiên cứu dự án phát triển du lịch sinh thái nông, lâm nghiệp công nghệ cao trên địa bàn; Công ty TNHH Sa Mạc Xanh với nghiên cứu đầu tư dự án đầu tư nhà máy chế biến rác thải bằng phương pháp khí hóa …

Hàng năm UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), để triển khai thực hiện với những nhiệm vụ và giải pháp mang lại nhiều kết quả giúp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số cạnh tranh của Thành phố. Qua bảng xếp hạng DDCI cấp địa phương tỉnh Lai Châu năm 2021, thành phố Lai Châu đạt thấp so với điểm trung bình toàn tỉnh và xếp nhóm cuối với 48,69 điểm. Năm 2022, với sự quyết tâm khắc phục những tồn tại hạn chế về thứ hạng, nâng cao điểm số, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch hành động 2417/KH-UBND ngày 26/9/2022 của UBND thành phố Lai Châu về thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) thành phố Lai Châu năm 2022 với mục tiêu đạt từ 79 điểm trở lên, đứng trong nhóm dẫn đầu các đơn vị huyện, thành phố.

Công tác phát triển Hợp tác xã được UBND thành phố luôn quan tâm, chú trọng thực hiện. Ước thực hiện giữa kỳ đạt 58 HTX, tăng 09 HTX so với năm 2020, bằng 126% so với KH giai đoạn.

**5. Phát triển đô thị và công tác lập quy hoạch**

Triển khai làm tốt công tác duy trì hoạt động của hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí, triển khai nâng cấp về cơ sở, hạ tầng kỹ thuật đối với 02 công trình sửa chữa, thay thế, lắp đặt đèn tín hiệu, đèn trang trí, quy trình quản lý vận hành chiếu sáng, điện trang trí đô thị từng bước được hoàn thiện theo hướng đồng bộ. Triển khai 12 công trình dự án trồng cây xanh đô thị đảm bảo mỹ quan đô thị thuộc Chương trình phát triển đô thị. Duy trì chăm sóc cây xanh và phát động *“Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”* vào Mùa Xuân hàng năm theo kế hoạch của UBND Tỉnh.

Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho 746 hồ sơ, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các phường ra quân lập lại trật tự, kỷ cương đô thị; phối hợp kiểm tra, hướng dẫn thi công, xây dựng đối với 628 lượt tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; kiểm tra xử lý vi phạm về thả rông gia súc trên địa bàn, qua đó tuyên truyền cho người dân chấp hành nghiêm các quy định về quản lý trật tự đô thị trên địa bàn. Đưa vào hoạt động Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thành phố Lai Châu, qua đó đã nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành đô thị trên địa bàn. Triển khai có hiệu quả kế hoạch chiến lực quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045. Ước thực hiện hết năm 2023, 100% dân số được sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung.

Làm tốt công tác quy hoạch đô thị, lập đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 cho các xã, phường đã được UBND tỉnh phê duyệt: Khu đô thị phía Đông Nam thành phố; Tiểu khu nhà ở Vạn Xuân. Đã hoàn thiện và trình Sở Xây dựng và UBND tỉnh phê duyệt: Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Lai Châu, Quy hoạch chi tiết cây xanh. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu nhiệm vụ lập quy hoạch 03 phân khu trên địa bàn thành phố; Đồ án quy hoạch chung 02 xã Sùng Phài và San Thàng, dự kiến hoàn thành trong năm 2023. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị thiên đường Mắc Ca tỉnh Lai Châu.

**6. Kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia**

Các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và hàng năm được UBND thành phố quan tâm và chỉ đạo thực hiện tích cực. Đã thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 và Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ đạo[[8]](#footnote-8). Các cơ quan chủ quản 03 Chương trình đã tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện từng Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; năm 2022 và năm 2023 đảm bảo đúng, đủ nội dung.

Việc tổ chức quản lý, thực hiện các dự án, được thực hiện đảm bảo theo quy định Luật đầu tư công, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 9/4/2022 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành cấp trên. Trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 58, 77 giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 59, 71 giao vốn năm 2022, 2023, theo đó UBND thành phố đã ban hành các Kế hoạch giai đoạn, kế hoạch năm 2022, 2023 và giao dự toán các chương trình đảm bảo theo đúng quy trình, thủ tục.

Tổng kế hoạch vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 là: 38.522 triệu đồng[[9]](#footnote-9). Trong đó: Kế hoạch đã được giao năm 2022: 12.954 triệu đồng *(trong đó: nguồn vốn đầu tư phát triển 7.630 triệu đồng; vốn sự nghiệp 5.324 triệu đồng)[[10]](#footnote-10)*. Kế hoạch đã được giao năm 2023: 17.382 triệu đồng *(trong đó: nguồn vốn đầu tư phát triển 9.872 triệu đồng; vốn sự nghiệp 7.510 triệu đồng)[[11]](#footnote-11).*

Kết quả giải ngân dự toán ngân sách trung ương năm 2022 như sau: Kế hoạch vốn thành phố đã phân bổ chi tiết 12.384 triệu đồng *(vốn đầu tư 7.060 triệu đồng; vốn sự nghiệp 5.324 triệu đồng)[[12]](#footnote-12).* Tiến độ giải ngân đến 31/01/2023: 8.122 triệu đồng đạt 62,6% kế hoạch *(vốn đầu tư 6.466 triệu đồng, đạt 84,7% kế hoạch; nguồn sự nghiệp 1.656 triệu đồng, đạt 31,1% kế hoạch).* Số vốn còn lại chưa giải ngân: 4.832 triệu đồng *(Số vốn đề nghị chuyển nguồn tại đơn vị là 2.674 triệu đồng; số vốn đề nghị chuyển nguồn tại NSTP là 2.158 triệu đồng).*

**II. VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI**

**1. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tập trung chỉ đạo đổi mới giáo dục, theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 6, 7 trên địa bàn thành phố. Triển khai thực hiện kế hoạch thí điểm mô hình lớp học thông minh tại 03 trường với 5 lớp học *(TH Số 1, TH Số 2, THCS Quyết Tiến),* phát huy hiệu quả sử dụng các thiết bị dạy học đã được trang bị và tổ chức hoạt động giáo dục tại các lớp thông minh. Ước thực hiện hết năm 2023: Có 16 lớp học thông minh, bằng 32% KH giai đoạn *(KHGĐ là 50 lớp)*. Xây dựng hướng dẫn góp ý, lựa chọn Sách giáo khoa và tổ chức dạy thử nghiệm tài liệu địa phương cho lớp 4, 8. Tổ chức thi Vioympic Toán -Tiếng việt, Tiếng Anh trên internet và kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Thành phố. Phối hợp tổ chức thành công kỳ thi THPT Quốc gia theo các năm học đảm bảo yêu cầu kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, đảm bảo các điều kiện dạy và học, phòng chống dịch theo quy định. Trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, đã chỉ đạo phòng ban chuyên môn hướng dẫn các đơn vị chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy học năm 2020-2021 và xây dựng kế hoạch giáo dục rút gọn năm học 2021-2022 đảm bảo chương trình đối với các cấp học.

Giữa kỳ kế hoạch giai đoạn, ước thực hiện trên địa bàn Thành phố có 30 trường công lập *(từ mầm non đến THCS),* tăng 01 trường so với năm 2020, với 14.691 học sinh[[13]](#footnote-13). Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia hàng năm và giai đoạn 2021-2025, duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn các trường đạt chuẩn. Ban hành kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với mục tiêu nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 25 trường. Ước thực hiện giữa kỳ, trên địa bàn Thành phố duy trì và đạt chuẩn quốc gia mức độ I với 25/30 trường, đạt tỷ lệ 83,3%, bằng 86% KH giai đoạn *(KHGD là 97%)*. Tỷ lệ các trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ II đạt 16/30 trường, đạt 53,3%, bằng 101% KH giai đoạn *(Tăng 02 trường đạt chuẩn quốc gia so với năm 2020).*

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2021 - 2025; ban hành kế hoạch và thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn, nâng chuẩn theo Luật giáo dục mới. Hiện trên địa bàn thành phố có 813 giáo viên, trong đó có 776 giáo viên đạt chuẩn, đạt 95,4% KH.

**2. Y tế, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc và bảo vệ trẻ em**

Công tác giáo dục y đức, tinh thần thái độ phục vụ bệnh nhân của đội ngũ cán bộ y tế được quan tâm chú trọng thực hiện. Chỉ đạo trực thường trực cấp cứu 24/24 giờ, tiếp nhận khám, chẩn đoán, điều trị và chuyển tuyến kịp thời, lũy tích điều trị khám chữa bệnh cho Nhân dân với 97.157 lượt. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng chống dịch bệnh được triển khai đồng bộ, kê đơn thuốc điện tử, đồng thời thực hiện khám chữa bệnh bằng thẻ căn cước có gắn chíp theo đề án 06 của Chính phủ. Thực hiện lộ trình quản lý hồ sức sức khỏe điện tử, tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử đến năm 2022 ước đạt 42%, ước thực hiện hết năm 2023 đạt tỷ lệ là 50%, bằng 53% KH giai đoạn *(KHGĐ là 95%).*

Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được UBND thành phố đặc biệt nghiêm túc triển khai thực hiện, với sự chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ các giải pháp biện pháp theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, đến nay Thành phố đã cơ bản khống chế được dịch bệnh Covid-19 và có nhiều kết quả tích cực. Từ năm 2021, thành phố có 16.267 ca mắc, 100% ca mắc được điều trị khỏi, không có ca tử vong. Triển khai thực hiện tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 với tổng số liều đã tiêm là 136.863 liều[[14]](#footnote-14). Ban hành Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 về thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Lai Châu, phân công, quy định rõ nhiệm vụ của Chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng và các thành viên Trung tâm chỉ huy, đảm bảo thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch trên địa bàn.

Cung cấp đầy đủ thuốc thiết yếu, vật tư, hoá chất kịp thời cho phòng chống dịch, công tác khám chữa bệnh, đảm bảo sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả. Công tác quản lý Nhà nước về y tế, nhất là việc quản lý các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân được thực hiện thường xuyên, hiệu quả. Thống kê đến nay trên địa bàn thành phố có 05 Công ty Dược, 81 nhà thuốc và 08 quầy thuốc tư nhân, 100% các cơ sở kinh doanh đều thực hiện tốt công tác quản lý, tuân thủ theo các quy định pháp luật.

Công tác an toàn thực phẩm được chú trọng triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với 662 cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm. Qua kiểm tra trên 90% các cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định.

Công tác truyền thông về phát triển dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Sơ kết giữa kỳ ước thực hiện: Tổng số hộ trên địa bàn Thành phố là 12.863 hộ, tăng 3% so với năm 2020, đạt 97% so với KH giai đoạn *(KHGĐ là 13.304 Hộ)*; Dân số ước đạt 47.084 người, tăng 4% so với năm 2020 và đạt 92% so với KH giai đoạn *(KHGĐ là 51.384 người)*; Dân số trung bình ước đạt 46.562 người, đạt 104% so với năm 2020 và đạt 92% so với KH giai đoạn *(KHGĐ là 50.590 người).*

**3. Văn hóa - thể thao - thông tin, truyền thông, phát thanh truyền hình**

Công tác thông tin, tuyên truyền xây dựng các chương trình truyền thanh, truyền hình được chỉ đạo triển khai tốt, đúng định hướng, kịp thời, toàn diện, phản ánh mọi mặt đời sống kinh tế, văn hóa xã hội của Thành phố, tỉnh, trong nước và quốc tế. Nội dung thực hiện tuyên truyền dưới nhiều hình thức phong phú như: xây dựng hệ thống các cụm pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền trên xe, tuyên truyền gắn với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, câu chuyện thông tin... Tập trung tuyên truyền đưa Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, với một số trọng tâm là: Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố; Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Các kỳ họp Quốc hội, Chính phủ, Hội nghị BCH Đảng bộ tỉnh, thành phố; Các kỳ họp HĐND tỉnh, HĐND thành phố; Công tác quản lý chỉ đạo, điều hành chính quyền địa phương trên các lĩnh vực; Các sự kiện chính trị quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm của đất nước, của địa phương; thông tin tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; sản phẩm OCOP của địa phương... Bên cạnh đó, luôn quan tâm chỉ đạo việc kiểm tra, sửa chữa trang thiết bị máy móc để nâng cao chất lượng hình ảnh, tín hiệu truyền dẫn phát sóng phục vụ tốt công tác truyền thông ở địa phương với nhiều kết quả tích cực, khẳng định sự cố gắng, quyết tâm triển khai thực hiện nhiệm vụ [[15]](#footnote-15).

Các phong trào văn hóa, văn nghệ, phong trào tập luyện thể dục, thể thao trong quần chúng Nhân dân tiếp tục được duy trì và phát triển mạnh mẽ. Trước diễn biễn phức tạp của dịch bệnh Covid-19, UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tạm dừng tổ chức các hoạt động lễ hội, văn hóa, thể thao tránh tập trung đông người; yêu cầu các cơ sở kinh doanh các dịch vụ văn hóa: Karaoke, internet, quán bar... thực hiện việc tạm đóng cửa theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh để phòng, chống dịch. Tuy nhiên, sau khi toàn xã hội trở lại trạng thái bình thường mới, các hoạt động hưởng ứng phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do cấp tỉnh, thành phố tổ chức đã được đông đảo người dân tham gia sôi nổi và nhiệt tình hưởng ứng. Có thể khẳng định, phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở Thành phố đã có bước phát triển vượt bậc, ý thức tự giác gìn giữ thuần phong mỹ tục, các giá trị văn hoá truyền thống được nhân dân thực hiện nghiêm túc với một số kết quả nổi bật như: Duy trì và tổ chức hoạt động 03 Lễ hội thường niên [[16]](#footnote-16); Hoạt động của các câu lạc bộ khiêu vũ, dân vũ, các câu lạc bộ dưỡng sinh, đặc biệt là hoạt động văn nghệ tại chợ đêm San Thàng, tại phố đi bộ Hoàng Diệu[[17]](#footnote-17)…

Lĩnh vực phát triển thể dục, thể thao được UBND thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, thông qua các kế hoạch, phương hướng và mục tiêu vụ thể đã tạo chuyển biến đồng bộ trong phát triển thể dục, thể thao cho mọi người, mọi lứa tuổi gắn với thực hiện “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Đến nay, Số câu lạc bộ TDTT cơ sở trên địa bàn Thành phố có trên 127 CLB, tăng 20 CLB so với năm 2020. Tổ chức các Giải thi đấu thể thao và thành lập các Đoàn thể thao tham dự các Giải của tỉnh tổ chức. Tiêu biểu trong các sự kiện thể dục thể thao trong giai đoạn vừa qua, thành phố Lai Châu vinh dự là nơi diễn ra Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài báo tiền phong lần thứ 64 năm 2023 tại tỉnh Lai Châu. Tại Giải thi đấu này, UBND thành phố đã phối hợp, chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị để Giải thi đấu được diễn ra an toàn, tiết kiệm và thành công.

Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng ĐSVH”*; phối hợp với MTTQVN thành phố Lai Châu tuyên truyền, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”*, xây dựng gia đình, tổ dân phố, bản văn hóa; xây dựng nông thôn mới... Ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021 – 2025. Sơ kết giữa kỳ, số nhà văn hóa trên địa bàn thành phố hiện có là 81 nhà, tăng 06 nhà so với năm 2020, đạt 108% so với năm 2020 và đạt 104% so với kế hoạch giai đoạn, đây là nơi diễn ra các cuộc giao lưu, sinh hoạt về chính trị, văn hóa, thể thao rất thiết thực của quần chúng Nhân dân trên khắp các tổ, bản của các xã phường trên địa bàn Thành phố.

Duy trì và thực hiện quản lý điều hành trang thông tin điện tử của thành phố và UBND các xã, phường, cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, chế độ chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tra cứu.

**4. Giảm nghèo, giải quyết việc làm, an sinh xã hội**

Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề được chú trọng triển khai thực hiện. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 và kế hoạch các năm 2022 để triển khai thực hiện. Chỉ đạo thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh năm 2022 theo Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội. Tiếp tục quan tâm, thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách về giảm nghèo, hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn không có khả năng ăn Tết, tiếp nhận và cấp phát gạo cứu đối giáp hạt và thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện hộ nghèo theo đúng quy định[[18]](#footnote-18). Giai đoạn vừa qua có 42 hộ nghèo được hỗ trợ nhà ở từ Quỹ “Vì người nghèo” của thành phố và các nguồn xã hội hóa khác. Ước thực hiện sơ kết giữa kỳ: Số hộ nghèo trên địa bàn thành phố còn lại 235 hộ; Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,83%.

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động được UBND thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, qua đào tạo đã cung cấp các kiến thức, kỹ năng, trình độ chuyên môn và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, góp phần cải thiện đời sống Nhân dân khu vực nông thôn.Ước thực hiện sơ kết giữa kỳ: Số lao động được tạo việc làm là 2.345 người, bằng 78% KH; Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị giảm xuống còn 1,21%, bằng 76% KH. Trong nửa đầu giai đoạn vừa qua số lao động được đào tạo trong đạt 1.015 người, bằng 49% KH, trong đó: Đào tạo nghề đạt 915 người, bằng 102% KH. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế đạt 84,5%, bằng 99% KH.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định các chính sách an sinh xã hội. Tổ chức trao tặng 5.993 suất quà cho các gia đình người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt với tổng kinh phí trên 2.458 triệu đồng nhân dịp các ngày Lễ, tết. Quan tâm giải quyết chế độ chính sách cho 260 đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với tổng số tiền là hơn 431 triệu đồng. Thực hiện chính sách ưu đãi người có công và gia đình người có công đảm bảo kịp thời, đúng quy định, chi trả chế độ trợ cấp ưu đãi cho 171 người có công và thân nhân người có công với cách mạng với tổng số tiền là 13 tỷ đồng. Quản lý và phối hợp chi trả trợ cấp hàng tháng cho 565 đối tượng bảo trợ xã hội và người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng và trẻ em mồ côi với tổng số tiền trên 10 tỷ đồng. Các hoạt động bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, ban hành kế hoạch tháng hành động vì trẻ em hàng năm trên cơ sở kế hoạch thực hiện chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; kế hoạch thực hiện chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực với bạo lực trên cơ sở giai đoạn 2021-2025. Hỗ trợ đột xuất 05 hộ gia đình có trẻ em bị tai nạn thương tích. Chỉ đạo làm tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội, hoàn thiện hồ sơ đưa 34 người đi cai nghiện theo quy định.

**5. Công tác dân tộc - tôn giáo**

Quan tâm triển khai các chương trình, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo đúng kế hoạch, hiệu quả; tập trung triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Công tác kiểm tra, nắm tình hình, vùng đồng bào dân tộc được chỉ đạo thực hiện thường xuyên; các chính sách đối với đồng bào dân tộc được quan tâm thực hiện đầy đủ.

Tình hình tôn giáo ổn định, các hoạt động tôn giáo trên địa bàn được tuân thủ theo quy định của pháp luật. Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác tôn giáo đặc biệt là công tác tôn giáo trong phòng chống dịch Covid-19; thường xuyên nắm bắt, bám sát địa bàn cơ sở, giải quyết linh hoạt các tình huống để kịp thời ngăn chặn, không để nẩy sinh tình huống phức tạp liên quan đến công tác tôn giáo trên địa bàn. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo được quan tâm thực hiện.

**III. TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**1. Công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động phòng, tránh thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu**

Công tác quản lý, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được UBND thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030. Ban hành kế hoạch sử dụng đất hàng năm kịp thời, đúng quy định. Thông báo công khai quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021, 2022, 2023; tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định, thực hiện việc lập kế hoạch sử dụng bám sát vào quy hoạch được giao.

Chỉ đạo triển khai công tác thu hồi đất, lập phương án và thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư thực hiện các dự án trên địa bàn theo quy định, kết quả thực hiện: Ban hành 14 Quyết định Ban hành kế hoạch thu hồi đất điều tra khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện 14 dự án;666 Thông báo thu hồi đất để thực hiện 22 dự án; 581 quyết định thu hồi đất của 568 hộ gia đình và 13 tổ chức với tổng diện tích 449.938,1m2. Phê duyệt 64 phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư với tổng số tiền là hơn 69 tỷ đồng.

Thực hiện báo cáo công tác thống kế đất đai hàng năm đảm bảo đúng thời gian theo quy định. Công tác giao đất được UBND thành phố tích cực chỉ đạo thực hiện và đạt được nhiều kết quả: Phê duyệt 71 quyết định giao đất[[19]](#footnote-19) với tổng diện tích 16.793,8m2. Ban hành 04 Quyết định phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất *(Khu 9, tổ dân phố số 19, phường Tân Phong; Lô CL15, thuộc tổ 12, phường Quyết Tiến; khu dân cư 2B, phường Đông Phong; các thửa đất ở trên địa bàn thành phố).* Tập chung chỉ đạo thực hiện dự án đo đạc bổ sung, cấp giấy CNQSD đất các xã, phường trên địa bàn thành phố [[20]](#footnote-20).

Triển khai thực hiện và làm tốt công tác về môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước. Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền về bảo vệ môi trường qua các năm, chỉ đạo thực hiện tổng vệ sinh nơi công cộng khi những sự kiện chính trị, văn hóa tổ chức trên địa bàn. Tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh được thu gom xử lý hợp vệ sinh là: 50.778,04 tấn. Tỷ lệ thu gom, xử lý đạt 98,3%. Tỷ lệ số xã, phường được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt: 7/7 xã, phường, đạt 100%.

**2. Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào đời sống, sản xuất**

Tiếp tục tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh. Thực hiện giới thiệu lựa chọn 04 chủ thể OCOP đăng ký tham gia triển lãm trưng bày các sản phẩm tiêu biểu công nghệ, thiết bị, ý tưởng khởi nghiệp tại sự kiện Techfest Việt Nam 2022 tại Lai Châu. Chỉ đạo thành lập Hội đồng xét công nhận đối với 144 hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022, kết quả đã công nhận 136 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn thành phố và được UBND tỉnh công nhận 07 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh. Công tác xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả sáng kiến đợt 2 năm 2022 theo quy định. Đã chỉ đạo ban hành kế hoạch thực hiện duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 năm 2023; phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ triển khai Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2023 tới UBND các xã, phường; triển khai cho các xã, phừng đăng ký nhu cầu đề nghị hỗ trợ tài chính trong chuyển giao ứng dụng, đổi mới công nghệ và các hoạt động khoa học công nghệ trên địa bàn thành phố năm 2023.

**IV. QUỐC PHÒNG - AN NINH, CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI**

1. **Quốc phòng - an ninh**

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Chỉ đạo thực hiện, xây dựng kế hoạch và triển khai duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng, chống dịch Covid-19, phòng chống thiên tai, tuần tra, canh gác, kiểm soát quân sự, luyện tập các phương án bảo vệ cơ quan, đơn vị, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Ban hành các Kế hoạch công tác Quân sự - Quốc phòng và kế hoạch công tác Quân sự, quốc phòng địa phương. Tổ chức thành công, đảm bảo an toàn tuyệt đối diễn tập KVPT thành phố. Chỉ đạo lập kế hoạch và tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại các phường Tân Phong, Đoàn Kết, Quyết Tiến và xã Sùng Phài. Diễn tập ứng phó cháy rừng, tìm kiếm cứu nạn tại xã San Thàng. Chỉ đạo lập kế hoạch và tổ chức huấn luyện DQTV triển khai cho 07/07 xã, phường, 02 Ban CHQS tự vệ, 18 tiểu đội tự vệ. Thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn theo Kế hoạch[[21]](#footnote-21). Hàng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ, tổ chức Lễ giao nhận quân trên địa bàn, gọi 155 công dân lên đường nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân[[22]](#footnote-22). Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tác chiến không gian mạng và công nghệ thông tin năm 2023; Ban hành kế hoạch phòng thủ dân sự thành phố đến năm 2025.

Tăng cường công tác nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm. Chỉ đạo tiếp tục tăng cường các biện pháp đấu tranh, tấn công truy quét các loại tội phạm đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự ATXH; tuần tra, kiểm soát, thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, công tác PCCC trên địa bàn[[23]](#footnote-23). Chỉ đạo quán triệt triển khai các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch về công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn, không để xảy ra các đột xuất xấu, bất ngờ. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 05-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Ra mắt 03 mô hình xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. Triển khai thực hiện dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; dự án sản xuất, cấp và quản lý CCCD; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đôn đốc, kiểm tra công tác làm sạch dữ liệu dân bảo đảm 100% dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống[[24]](#footnote-24). Làm tốt công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, triển khai các chuyên đề xử lý vi phạm TTATGT, tăng cường tuần tra lưu động để hạn chế các vi phạm [[25]](#footnote-25). Đảm bảo tốt an ninh trật tự đặc biệt trong dịp lễ, hội, Tết Nguyên Đán và thời gian diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, thành phố như: Đại hội Đảng toàn quốc lần XIII; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Ngày hội văn hoá dân tộc Mông toàn quốc lần thứ III tại Lai Châu; Hội chợ sâm Lai Châu; Tuần du lịch - văn hóa Lai Châu; Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài báo tiền phong lần thứ 64 năm 2023 tại tỉnh Lai Châu ...

1. **Công tác đối ngoại**

Tiếp tục duy trì hoạt động kết nghĩa với các thành phố thuộc tỉnh Lào Cai, Sơn La, Hòa Bình, Điện Biên và huyện Phong Thổ, đặc biệt, tiếp tục củng cố, tăng cường mối quan hệ đối ngoại, hợp tác hữu nghị giữa thành phố Lai Châu với huyện Mường Xay, tỉnh U Đôm Xay, nước CHDCND Lào. Trong năm 2022, đã tổ chức 01 đoàn công tác thăm hữu nghị huyện Mường Xay tỉnh U Đôm Xay, nước CHDCND Lào. Hai bên đã ký biên bản ghi nhớ các hoạt động kết nghĩa, nhân chuyến thăm này, thành phố Lai Châu đã hỗ trợ 10 xuất quà cho 10 hộ gia đình và 03 đơn vị trường học bị ảnh hưởng bởi thiên tai, với tổng số tiền 110 triệu đồng. Tháng 3 năm 2023, thành phố Lai Châu đã tổ chức lễ đón tiếp Đoàn Đại biểu huyện Mường Xay, tỉnh U Đôm Xay, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tới thăm và làm việc, hai bên đã thực hiện toạ đàm, báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội và kết quả hợp tác. Nhất trí tiếp tục duy trì, phát huy mối quan hệ hữu nghị, tình đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai bên.

V. ****XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC**** THANH TRA, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ; TƯ PHÁP

****1. Xây dựng chính quyền; cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính****

Công tác xây dựng chính quyền được UBND thành phố đặc biệt quan tâm, chú trọng, triển khai thực hiện. Tiếp tục rà soát, kiện toàn bộ máy các cấp, thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển điều động công tác, chuyển công tác; các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được đảm bảo theo quy định[[26]](#footnote-26). Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức triển khai thực hiện thành công cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo số lượng, cơ cấu, thành phần, trình độ, đảm bảo an toàn, trang trọng nghiêm túc, đúng quy định[[27]](#footnote-27). Giới thiệu nhân sự Thường trực HĐND, UBND thành phố và 07 xã, phường nhiệm kỳ 2021-2026 trình kỳ họp HĐND khóa mới. Trình cấp trên phê chuẩn kết quả bầu cử các chức danh HĐND, UBND thành phố, các ban HĐND, ủy viên UBND thành phố và các chức danh UBND cấp xã[[28]](#footnote-28). Ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác qua các năm, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng và tổ giúp việc Hội đồng xử lý, khắc phục sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức([[29]](#footnote-29)). Đăng ký nhu cầu bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo tổ chức thực hiện lớp bồi dưỡng Đại biểu HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2021-2026 năm 2022 với 146 đại biểu tham gia. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023, giai đoạn 2022-2025; 2025-2030.

Công tác cải cách hành chính được UBND thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ với các biện pháp thiết thực để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, nâng cao chất lượng CCHC của thành phố. Hàng năm ban hành Kế hoạch CCHC và các văn bản chỉ đạo điều hành, xác định nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC của địa phương[[30]](#footnote-30). Từ năm 2021 đến nay, thành phố luôn hoàn thành 100% kế hoạch CCHC hàng năm đề ra. Ban hành quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và tổ giúp việc Ban chỉ đạo CCHC thành phố giai đoạn 2021-2030[[31]](#footnote-31); Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định Chỉ số cải cách hành chính của UBND thành phố Lai Châu[[32]](#footnote-32). Công tác tuyên truyền, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng về CCHC được quan tâm thực hiện thường xuyên. Qua đó chỉ số xếp hạng CCHC của thành phố năm 2021 xếp thứ 2 trong 08 huyện, thành phố.

Công tác cải cách hành chính được triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, tạo sự chuyển biến rõ rệt; Bộ phận Một cửa, một cửa liên thông hoạt động hiệu quả, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện. Việc đẩy mạnh triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức. Ban hành Kế hoạch số 2367/KH-UBND ngày 27/7/2021 về triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn thành phố Lai Châu.

**2. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí**

UBND thành phố đã chỉ đạo thực hiện tốt tham mưu và ban hành chương trình, kế hoạch công tác thanh tra, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thanh tra theo đúng định hướng và báo kết quả theo quy định. Từ năm 2021 đến 2023, UBND thành phố đã ban hành 03 Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra hàng năm[[33]](#footnote-33). Đến nay đã thực hiện 7/9 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; việc quản lý và sử dụng ngân sách[[34]](#footnote-34). Ban hành các kết luận thanh tra, công khai và đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra được triển khai thực hiện nghiêm túc, kiến nghị xử lý về kinh tế, thu hồi nộp NSNN số tiền là 653,5 triệu đồng, số đã thu hồi 341,9 triệu đồng; số còn phải thu hồi là 311,6 triệu đồng.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc tiếp công dân theo đúng quy định. Từ năm 2021 đến quý I năm 2023 trên địa bàn thành phố đã tiếp 112 lượt = 126 người = 105 vụ việc[[35]](#footnote-35) *(cấp thành phố tiếp 44 lượt/48 người/39 vụ việc; cấp xã, phường tiếp 68 lượt/78 người/66 vụ việc).* Số đoàn đông người *(từ 5 người trở lên):* 01 đoàn = 05 người. Qua công tác tiếp công dân các kiến nghị, phản ánh của công dân đã được các cấp có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý và chỉ đạo giải quyết theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, kết quả: Từ năm 2021 đến quý I năm 2023 trên địa bàn thành phố đã tiếp nhận 232 đơn = 230 vụ việc([[36]](#footnote-36))*(cấp thành phố 155 đơn/153 vụ việc; cấp xã, phường 77 đơn/77 vụ việc),* trong đó: Năm 2020 chuyển sang 17 đơn/17 vụ việc; tiếp nhận mới 215 đơn/213 vụ việc; khiếu nại 02 đơn; tố cáo 03 đơn; kiến nghị, phản ánh 227 đơn; số đơn đủ điều kiện thụ lý giải quyết 230 đơn; đơn không đủ điều kiện thụ lý giải quyết 02 đơn. Kết quả giải quyết đơn thư: Số đơn đã giải quyết 217/230 đơn; số đơn đang giải quyết 13 đơn. Triển khai và làm tốt công tác đôn đốc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện và làm tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí theo các Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Hàng năm, ban hành kế hoạch về công tác phòng chống tham nhũng để triển khai thực hiện([[37]](#footnote-37)). Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường đã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ gắn với công tác thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học cộng nghệ. 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, quy trình, thủ tục giải quyết công việc hành chính công; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách ... Chỉ đạo triển khai xây dựng, cụ thể hóa các nội dung liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn bám sát theo chức năng, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc quy các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức công vụ quy định tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ; triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức viên chức trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Triển khai công tác kê khai tài sản thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định[[38]](#footnote-38).

3. Công tác tư pháp

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt 03 hội nghị quán triệt, phố biến một số Luật mới được thông qua và một số văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh mới ban hành năm 2021, 2022 với 604 người tham dự *(cấp xã phường 14 hội nghị với 652 người tham dự).* Tổ chức 02 hội nghị triển khai quyết định 428 của Thủ tướng chính phủ về Nâng cao chất lượng hoạt động cho đội ngũ cán bộ hòa giải ở cơ sở giải đoạn 2019-2022 cho 314 hòa giải viên và 30 cán bộ công chức. Tổng số vụ hòa giải thực hiện là 157 vụ việc, hòa giải thành 126 vụ việc, hòa giải không thành 31 vụ việc. Công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý VPHC được triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định, nửa đầu giai đoạn vừa qua đã ban hành Quyết định xử phạt VPHC đối với 103 trường hợp với tổng số tiền phạt hơn 1,7 tỷ đồng trên các lĩnh vực: Đất đai, giao thông đường bộ, xây dựng, y tế... Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch, quản lý hộ tịch cho Nhân dân đảm bảo đúng quy định.

VI. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN 02 CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. **Chương trình phát triển thương mại và dịch vụ du lịch**

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ThU ngày 22/9/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố Lai Châu; Kế hoạch số 38-KH/ThU ngày 25/6/2021 của Thành ủy Lai Châu về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND thành phố. UBND thành phố đã chỉ đạo xây dựng và ban hành Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 về Đề án phát triển thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2450/KH-UBND ngày 02/8/2021 về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Hàng năm triển khai ban hành các Kế hoạch năm để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả và để phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

***- Về phát triển thương mại, dịch vụ:***

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn đôn đốc đơn vị chủ đầu tư tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng dự án chợ Đầu mối tỉnh, phường Đông Phong, đến nay đã hoàn thành Nhà chợ chính và đưa vào khai thác sử dụng; các dãy ki ốt còn lại và các hạng mục phụ trợ sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng 100% công suất trong Quý IV/2023. Chỉ đạo xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh và khai thác chợ San Thàng gắn với hoạt động chợ đêm xã San Thàng và giải quyết đề nghị của 02 doanh nghiệp đối với chợ Trung tâm thành phố và chợ phường Quyết Thắng. Đã thành lập Hội đồng kiểm kê, đánh giá hồ sơ, tài sản chợ Trung tâm thành phố Lai Châu, thực hiện xác định định giá tài sản và các chi phí đầu tư tại chợ Trung tâm thành phố Lai Châu làm cơ sở giải quyết đề nghị của Doanh nghiệp theo đúng quy định; hiện tại đã bố trí nguồn kinh phí thoái thu số tiền đã nộp vào ngân sách của doanh nghiệp.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các sản phẩm OCOP của địa phương tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm do tỉnh Lai Châu và các địa phương trong cả nước tổ chức để giới thiệu, quảng bá sản phẩm và đặc biệt là liên kết tiêu thụ sản phẩm OCOP... Đến nay thành phố có 44 sản phẩm được Tỉnh đánh giá công nhận sản phẩm OCOP đạt 3-4 sao vượt kế hoạch (đến năm 2025), trong đó 02 sản phẩm đề nghị nâng hạng 05 sao.

Triển khai thông tin để các đơn vị tự đăng ký tham gia Chương trình xúc tiến thương mại các sản phẩm trên sàn Thương mại điện tử Alibaba, Amazon, Tiki, Shopee, Lazara, Sendo. Phối hợp xây dựng Website thương mại điện tử để giới thiệu, quảng bá sản phẩm trên môi trường kinh doanh trực tuyến, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã. Tiếp tục thông tin tới các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn về các hoạt động XTTM, thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm, Hội chợ, Triển lãm được tổ chức trong và ngoài tỉnh.

Triển khai và đăng ký giới thiệu tham gia Chương trình kết nối giao thương giữa các nhà cung cấp khu vực phía Bắc với nhà phân phối, doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại tại Khu quảng trường tượng đài Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội; rà soát, đăng ký các sản phẩm nông sản tham gia Hội chợ OCOP Quảng Ninh - Hè 2021. Tổ chức các hoạt động trưng bày, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương tại các sự kiện: Phiên chợ Nông sản tỉnh Lai Châu, Tuần Du lịch - Văn hóa Lai Châu; Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam 2022 tại Lai Châu; Hội nghị xúc tiến đầu tư lĩnh vực Nông nghiệp tỉnh Lai Châu; Ngày hội văn hóa dân tộc Mông; Hội chợ sâm Lai Châu. Xây dựng khu trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP tại chợ San Thàng phục vụ các phiên chợ truyền thống và hoạt động chợ đêm San Thàng.

***- Về phát triển Du lịch:***

Tiếp tục được quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng các khu, điểm du lịch tạo điểm nhấn thu hút khách *(Khu lâm viên cây xanh thành phố, công viên Hồ Thủy Sơn…)*; đầu tư xây dựng bản văn hóa du lịch cộng đồng San Thàng gắn với chợ phiên và chợ đêm San Thàng; thực hiện hỗ trợ, đầu tư xây dựng bản du lịch cộng đồng Gia Khâu 1 xã Sùng Phài trở thành sản phẩm OCOP *(Đã thực hiện hỗ trợ 300 triệu đồng cho 10 hộ gia đình để chỉnh trang, cải tạo nhà ở; cải tạo, chỉnh trang khu vực trong bản và khu nhà điều hành là 700 triệu đồng; xây dựng cổng bản văn hóa du lịch và biểu tượng khu du lịch kinh phí là 300 triệu đồng)*..*.*

Tiếp tục tổ chức thực hiện và triển khai tốt các hoạt động tại các Lễ hội truyền thống của địa phương, hoạt động tại Phố đi bộ Hoàng Diệu và Chợ phiên, chợ Đêm San thàng, các địa điểm du lịch trên địa bàn, đã thu hút đông đảo Nhân dân, khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm góp phần tích cực vào phát triển kinh tế thương mại trên địa bàn thành phố.

Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân nâng cao chất lượng hoạt động của các đội văn nghệ tiêu biểu gắn với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, văn nghệ dân tộc Mông, Thái, Giáy. Xây dựng các sản phẩm đặc trưng, truyền thống của địa phương phục vụ khách du lịch như: Chè, rượu Ngô truyền thống, thịt sấy, lạp sườn, thắng cố Ngựa ...

Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, quảng bá xúc tiến du lịch qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet, qua tin, bài trên chuyên mục du lịch - Trang thông tin điện tử thành phố, các fanpage nhằm thu hút du khách và quảng bá hình ảnh, con người Lai Châu mến khách và thân thiện.

1. **Chương trình xây dựng khu dân cư tự quản, phát triển toàn diện**

Triển khai thực hiện chương trình trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân. UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 627/KH-UBND ngày 22/3/2021 về xây dựng tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cho từng năm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để triển khai thực hiện. Chỉ đạo tổ chức thành lập đoàn và chỉ đạo việc tổ chức rà soát, thẩm định, đánh giá, công nhận đối với các tổ dân phố, bản đăng ký phấn đấu (duy trì đạt và đạt mới) các tiêu chuẩn tự quản, phát triển toàn diện hàng năm.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt Quy chế quản lý đô thị, pháp lệnh quảng cáo, vệ sinh môi trường, bảo vệ hành lang an toàn giao thông. Tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng gia đình, bản tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hóa; phường đạt chuẩn văn minh đô thị, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới. Tổ chức mở 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho Trưởng bản, tổ trưởng tổ dân phố với số lượng học 244 người.

Chỉ đạo xây dựng đề án đặt tên cho 32 tuyến phố trên địa bàn, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết theo đúng quy định; Triển khai xây dựng tuyến phố văn minh đô thị, có 26 tuyến phố thuộc 03 phường: Đoàn Kết, Tân Phong, Đông Phong đăng ký xây dựng, kết quả đã có 15 tuyến phố được công nhận. Chỉ đạo phòng ban chuyên môn thực hiện công tác bình xét công nhận văn hóa, kiểm tra giám sát thực hiện phong trào ở cơ sở.

Tiếp tục chỉ đạo, củng cố kiện toàn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác của tổ dân phố. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 69-KH/ThU, ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Lai Châu([[39]](#footnote-39)). Chỉ đạo các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tự quản về quản lý đô thị, đất đai và tài nguyên môi trường; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập[[40]](#footnote-40). Thực hiện tốt công tác tự quản về quốc phòng, an ninh, phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ[[41]](#footnote-41).

Kết quả triển khai thực hiện: Đã hoàn thành 17/26 tổ dân phố, bản đạt tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện và đạt 65,3% KH mục tiêu giai đoạn 2021-2025, bao gồm: Phường Tân Phong - 4 Tổ *(Tổ 5, 8, 9, 16)*; Phường Quyết Thắng - 2 Tổ *(Tổ 3, 9)*; Phường Đoàn Kết – 3 Tổ *(Tổ 1, 2, 5)*; Phường Đông Phong - 2 Tổ *(Tổ 22, 25)*; Phường Quyết Tiến - 4 Tổ *(Tổ 3, 6, 7, 8)*; Xã San Thàng – 1 Bản *(Bản Xéo Sin Chải)*; Xã Sùng Phài – 1 Bản *(Bản Sùng Chô)*.

Năm 2023, tiếp tục duy trì 17 tổ dân phố, bản đã đạt các tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện trong năm 2021, 2022 và phấn đấu 09 tổ dân phố, bản đạt các tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện trong năm 2023[[42]](#footnote-42). Dự ước thực hiện hết năm 2023, hoàn thành 26/26 tổ dân phố, bản đạt tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện, duy trì, phấn đấu đến hết năm 2025, cơ bản hoàn thành 100% theo kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

C. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2023

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

(1) Thu nhập bình quân đầu người ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 59 triệu đồng/người/năm, bằng 91% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 65 triệu đồng/người/năm, bằng 100% KH giai đoạn.

(2) Thu ngân sách trên địa bàn thực ước thực hiện sơ kết giữa kỳ 360 tỷ đồng, bằng 30% KH giai đoạn. Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 1.071 tỷ đồng, bằng 89% KH giai đoạn.

(3) Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 108 triệu đồng/ha, đạt 80% KH giai đoạn. Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 135 triệu đồng/ha, bằng 100% KH giai đoạn.

(4) Tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 50% và bằng 53% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 70% và bằng 74% KH giai đoạn. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ước thực hiện giữa kỳ đạt 10,78%o, bằng 88% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 10,5%o, bằng 90% KH giai đoạn. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 9,7%, bằng 100% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 9,7%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước thực hiện giữa kỳ đạt 94%, bằng 98% kế hoạch. Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 96%, bằng 100% KH giai đoạn.

(5) Tỷ lệ các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 83,3%, bằng 86% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 96,4%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 53,3%, bằng 100% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 67,9%, bằng 127% KH giai đoạn.

(6) Tạo việc làm cho lao động thực hiện ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 2.345 người, bằng 78% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025, đạt 4.605 người, bằng 154% KH giai đoạn. Đào tạo nghề cho lao động ước thực hiện sơ kết giữa kỳ ước đạt 915 người, bằng 102% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 1.500 người, bằng 154% KH giai đoạn. Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 84,5% KH giai đoạn, bằng 99% KH giai đoạn; Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 85%, bằng 100% KH giai đoạn.

(7) Ước thực hiện sơ kết giữa kỳ và ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025: Trên 96% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn *“Gia đình văn hóa”*; trên 98% số bản, tổ dân phố đạt danh hiệu *"bản, tổ dân phố văn hoá";* 98,1% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn *“Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa”* bằng và vượt KH giai đoạn. Tỷ lệ tuyến phố đạt tuyến phố văn minh ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 71,8% KH, bằng 90% KH giai đoạn, Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 đạt 80%, bằng 100% KH giai đoạn. Duy trì và nâng cao chất lượng các phường đạt chuẩn văn minh đô thị (nay là phường đạt chuẩn đô thị văn minh) Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025 có 4/4 phường đạt chuẩn đô thị văn minh, đạt tỷ lệ 100%, bằng 100% KH giai đoạn.

(8) Ước thực hiện sơ kết giữa kỳ, 100% dân số được sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung, bằng 100% KH giai đoạn. Trong đó: tỷ lệ dân số thành thị là 100%, bằng 100% KH giai đoạn; tỷ lệ dân số nông thôn là 85%, bằng 89% KH giai đoạn. Ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025, 100% dân số được sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung, bằng 100% KH giai đoạn. Trong đó: tỷ lệ dân số thành thị là 100%, bằng 100% KH giai đoạn; tỷ lệ dân số nông thôn là 95%, bằng 100% KH giai đoạn. Ước thực hiện sơ kết giữa kỳ và ước thực hiện kế hoạch giai đoạn 2021-2025: 100% chất thải đô thị được thu gom, xử lý; 100% chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường, bằng 100% KH giai đoạn.

II. NHỮNG KẾT QUẢ, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những kết quả đạt được

Nửa đầu nhiệm kỳ qua, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận ủng hộ của Nhân dân, UBND thành phố Lai Châu cùng các cấp ngành, đơn vị đã quyết liệt, chủ động trong chỉ đạo, điều hành, triển khai tổ chức linh hoạt trên mọi lĩnh vực, bám sát các nhiệm vụ được giao, qua đó đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận:

- Chủ động, quyết liệt, thực hiện nghiêm túc, linh hoạt các giải pháp trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh. Triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp phòng, chống dịch; xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm về phòng chống, dịch bệnh, tạo đồng thuận cao trong xã hội.

- Cùng hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân tổ chức thành công, tốt đẹp cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo an toàn, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt cao, bầu đủ số lượng, chất lượng đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp thành phố.

- Kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Nghị quyết đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ IV, thành các Nghị quyết, Đề án, Chính sách giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Chất lượng xây dựng và hoàn thành các Nghị quyết, Đề án cụ thể các chương trình trọng điểm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội đảng bộ thành phố được nâng lên; Chuẩn bị tài liệu đầy đủ, đảm bảo tiến độ, chất lượng phục các kỳ họp của HĐND thành phố.

- Các cấp, các ngành tích cực triển khai đồng bộ, quyết liệt, kịp thời và thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép”, chủ động điều hành linh hoạt phát triển kinh tế - xã hội. Các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội cơ bản đạt và vượt Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố giao.

- Kinh tế tăng trưởng đạt khá, đạt và vượt kế hoạch; các hoạt động phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch được chú trọng phát triển và có nhiều nét tươi mới, ghi dấu ấn bản sắc văn hóa của địa phương. Sản xuất nông nghiệp được quan tâm chỉ đạo, cơ bản đảm bảo mùa vụ, các chỉ tiêu về trồng rừng mới, trồng hoa vượt kế hoạch đề ra; Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng; công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng được quan tâm chỉ đạo thực hiện đã góp phần bảo vệ rừng và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Kịp thời quan tâm nắm bắt tình hình và hỗ trợ cho một số Hộ kinh doanh trên địa bàn gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, kịp thời giải quyết vướng mắc cho Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh. Triển khai nhiều hoạt động nhằm tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư vào địa bàn.

- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội đã được nhiều kết quả quan trọng: Chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, tỷ lệ học sinh khá, giỏi ở các cấp học đều tăng so với năm học trước. Chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được tiếp tục quan tâm. Công tác thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh, nhất là tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với người nghèo, người có công, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Phối hợp với các cấp, nghành Tỉnh trong công tác tổ chức thực hiện các sự kiện như: Tuần du lịch văn hóa Lai Châu; Lễ chợ Sâm Lai Châu; Giải thể thao cấp quốc gia; Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam 2022 – Techfest Việt Nam 2022… Tiếp tục phối hợp các cấp ngành tỉnh, kết nối để người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Kịp thời hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, nhanh chóng ổn định đời sống sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

- Tập trung xây dựng, hoàn chỉnh kế hoạch kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 với tổng kế hoạch vốn là 573.651 triệu đồng (Nguồn NSĐP do Thành phố quản lý là 379.273 triệu đồng) trong đó định hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm của Thành phố. Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phòng, ban cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đảy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai thực hiện quyết liệt góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân. Đầu tư nâng cấp sửa chữa cải tạo hệ thống hạ tầng đô thị, cây xanh, đảm bảo mỹ quan đô thị. Kịp thời giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt để triển khai các dự án trên địa bàn, đặc biệt đối với các dự phát triển, kết nối vùng quan trọng như: Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (Tuyến nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài- Lào Cai: Khu vực thành phố Lai Châu); Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So).

- Công tác cải cách hành chính được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, triển khai toàn diện, đồng bộ các nội dung và tạo sự chuyển biến rõ rệt; tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực truyến mức độ 3, 4 trên Hệ thống một cửa điện tử.

- Công tác đối ngoại được duy trì, củng cố và tăng cường. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, chủ động nắm chắc tình hình trên địa bàn, đảm bảo an ninh trật tự các ngày lễ lớn của Tỉnh và của thành phố.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

1. Những hạn chế, yếu kém:

- Thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp (Ước thực hiện sơ kết giữa kỳ đạt 360 tỷ, bằng 30% KHGĐ). Tiến độ thực hiện các dự án để đấu giá quyền sử dụng đất còn chậm, nợ đọng thuế còn cao.

- Tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư, công tác tham mưu thực hiện đầu tư các dự án khởi công mới có thời điểm còn chậm. Công tác giải quyết vướng mắc trong GPMB tại một số dự án còn vẫn còn kéo dài dẫn đến chưa kịp thời có mặt bằng sạch để bàn giao thực hiện các dự án.

- Việc thực hiện 2 Chương trình trọng tâm có nội dung còn hạn chế.

- Việc thực hiện một số nhiệm vụ Thành ủy cho chủ trương còn chậm: Giải quyết vướng mắc chợ Trung tâm; việc thu hồi khu di tích quốc gia Pusamcap; việc thực hiện quy hoạch chi tiết cây xanh.

- Công tác giải quyết đơn thư còn hạn chế, một số đơn thư kéo dài từ năm 2021 chưa được giải quyết dứt điểm.

*-* Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thả rông gia súc, động vật nuôi xảy ra tại một số tuyến phố, khu vực công cộng ảnh hưởng đến cây xanh, mỹ quan đô thị, trật tự an toàn giao thông và môi trường. Lấn chiếm vỉa hè lòng lề đường với mục đích kinh doanh tại một số khu vực Chợ trên địa bàn.

- Tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử ước đạt 50%, bằng 53% kế hoạch giai đoạn 2021-2025. (KHGĐ là 95%).

- Bình quân tiêu chí trên xã nông thôn mới (Đến năm 2022 mới chỉ đạt 10,5/19 tiêu chí bằng 55% KH năm).

1. Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thời tiết, thiên tai, dịch bệnh gia súc diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến toàn diện các hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân trên địa bàn thành phố.

+ Cơ chế chính sách về đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng không ổn định, thường xuyên thay đổi, có nội dung quy định chưa phù hợp với thực tế và có nhiều cách hiểu khác nhau nên khi áp dụng vào thực hiện còn gặp khó khăn vướng mắc. Bên cạnh đó, do nhiều yếu tố khách quan, lịch sử qua các thời kỳ chia tách địa giới hành chính dẫn đến hồ sơ địa chính, quản lý đất đai bị thất lạc, dữ liệu có sai sót, nguồn gốc đất không rõ ràng ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện GPMB, thu hồi đất trên địa bàn.

+ Giá cả nguyên, nhiên vật liệu xây dựng có xu hướng tăng cao, không ổn định đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc huy động nguồn lực tài chính của nhà thầu khi thực hiện dự án. Nguồn vốn đầu tư được giao muộn, các văn bản hướng dẫn còn chậm, chưa đầy đủ.

+ Chỉ tiêu Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đạt thấp do chất lượng nguồn lao động xuất khẩu chưa đáp ứng được yêu cầu của chủ sử dụng lao động tại nước ngoài, còn hạn chế về ngoại ngữ, sức khỏe, trình độ... đồng thời việc đưa lao động đi xuất khẩu thường phải thực hiện qua nhiều khâu, nhiều Bộ, ngành, không chủ động được về mặt thời gian nên ảnh hưởng đến tỷ lệ lao động xuất khẩu tại địa phương.

+ Năm 2022 do rà soát tiêu chí nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới Tỉnh ban hành trong giai đoạn 2021-2025 nên bình quân tiêu chí trên xã nông thôn mới chỉ đạt 55%.

+ Ngày 28/10/2022, Bộ Y tế mới ban hành Quyết định số 2955/QĐ-BYT về việc Phê duyệt kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, đến tháng 11/2022, Sở Y tế mới tổ chức tập huấn phần mềm triển khai theo kế hoạch của Bộ Y tế. Do đó tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử trên địa bàn Thành phố năm 2022 mới chỉ đạt 42% kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

+ Ý thức, trách nhiệm của một số bộ phận người dân chưa cao.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Việc rà soát trình tự, thủ tục và thực hiện dự án tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất còn chậm; thị trường bất động sản có những thời điểm trầm lắng, nhu cầu giao dịch chuyển nhượng đất trên thị trường ít phát sinh nên ảnh hưởng đến tiến độ, tỷ lệ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

+ Việc giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại một số dự án cũ phức tạp; cơ chế chính có nhiều thay đổi, không ổn định; một số hộ dân có diện tích đất bị thu hồi chưa chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước, mặt khác công tác tuyên truyền có thời điểm còn hạn chế, người dân chưa đồng thuận, đồng tình với phương án đền bù GPMB, còn đỏi hỏi nhiều chính sách không đúng quy định nên ảnh hưởng tới tiến độ giải quyết vướng mắc.

+ Có nội dung, tiêu chí trong 2 chương trình trọng tâm chưa phù hợp.

+ Việc giải quyết vướng mắc chợ Trung tâm: Theo đề nghị trả lại chợ của Công ty TNHH MTV Tiến Chanh tại các văn bản số 07/2020/CV-TC ngày 01/9/2020; số 2607/CV ngày 26/7/2021, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 thoái trả tiền của Doanh nghiệp; Quyết định thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 2018/QĐ-UBND về việc công nhận doanh nghiệp quản lý, đầu tư, kinh doanh, khai thác chợ tại Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 15/12/2021. Đồng thời UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 620/QĐ-UBND phê duyệt giá trị tài sản chợ Trung tâm thành phố và đã hai lần gửi Thông báo cho Công ty TNHH MTV Tiến Chanh yêu cầu Doanh nghiệp bàn giao toàn bộ chợ và nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại các Thông báo số 430/TB-UBND ngày 06/3/2023; số 932/TB-UBND ngày 18/4/2023. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Doanh nghiệp không thực hiện bàn giao theo quy định. UBND thành phố đã giao cho Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND phường Đoàn Kết chuẩn bị các thủ tục theo quy định để tiến hành cưỡng chế việc bàn giao chợ theo Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND thành phố.

+ Đối với công tác giải quyết thu hồi khu di tích quốc gia Pusamcap: UBND Thành phố đã ban hành Quyết định thu hồi; Quyết định giải quyết khiếu nại của doanh nghiệp và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường giá trị tài sản cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, doanh nghiệp chưa nhất trí với phương án, vụ việc đang được Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu thụ lý giải quyết theo luật định.

+ Việc triển khai lập quy hoạch chi tiết cây xanh: Do đơn vị được giao nhiệm vụ chưa chủ động trong công tác tham mưu, quy hoạch cây xanh là một nhiệm vụ mới đơn vị tham mưu vừa làm vừa nghiên cứu nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

+ Do một số vụ việc giải quyết đơn thư lĩnh vực đất đai, GPMB có tính chất phức tạp, khó giải quyết; một số vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định nhưng công dân không nhất trí, tiếp tục gửi đơn vượt cấp.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nắm tình hình, triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở một số các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt, sâu sát; sự phối hợp trong thực hiện một số nhiệm vụ, có lúc, có việc còn còn thiếu chặt chẽ.

+ Trách nhiệm, năng lực, trình độ của một số cán bộ làm công tác tham mưu ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt hạn chế. Công tác phối hợp của chủ đầu tư và một số các đơn vị có liên quan chưa chặt chẽ, quá trình thực hiện còn thay đổi phương án thiết kế, vị trí xây dựng ngoài thực địa, việc rà soát trình tự, thủ tục đầu tư đối với một số công trình khởi công mới còn chưa đảm bảo … dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, làm ảnh hưởng đến tiến độ phê duyệt triển khai dự án.

+ Một số bộ phận Nhân dân chưa thực sự cố gắng vươn lên trong cuộc sống, vẫn còn có tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước. Công tác tuyên truyền việc thực hiện quy chế quản lý đô thị có thời điểm chưa thường xuyên, chế tài xử phạt còn thấp, có xã, phường xử lý chưa quyết liệt; một số hộ dân chưa chấp hành, cố tình vi phạm quy chế nên tình trạng thả rông gia súc, lấn chiếm vỉa hè của người dân vẫn chưa được giải quyết triệt để.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thống nhất, xuyên suốt, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế địa phương; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan chức năng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, đặc biệt là phải phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, quyết liệt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức.

Thứ hai, cần có sự thống nhất cao trong nhận thức và quyết liệt trong hành động, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy mạnh mẽ bản sắc, giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp, khơi dậy sức sáng tạo và khát vọng phát triển, vươn lên mạnh mẽ của Nhân dân các dân tộc Thành phố; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, củng cố niềm tin trong nhân dân, tạo sức mạnh, đồng thuận xã hội.

Thứ ba, phải chú trọng hơn nữa động lực phát triển kinh tế, xã hội; coi trọng phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cho các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của Thành phố; đi đôi giữa đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, tạo điều kiện phát triển đối với một bộ phận người nghèo là dân tộc thiểu số.

Thứ tư, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của của Trung ương, các Bộ, ngành, tỉnh phải bảo đảm tính đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Thành phố và phải được hướng dẫn kịp thời, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tổ chức bộ máy tinh gọn; trong lãnh đạo, điều hành thường xuyên bám sát quy chế làm việc. Tập trung, tận dụng và nắm bắt cơ hội, nguồn lực để thực hiện triển khai nhiệm vụ.

Thứ năm, phải giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nắm chắc tình hình tôn giáo. Duy trì công tác đối ngoại trên tinh thần hợp tác phát triển. Chủ động đưa ra các sáng kiến tham gia tích cực, có trách nhiệm vào nỗ lực chung của tỉnh, của các cấp, các ngành.

**Phần thứ hai**

DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA   
KẾ HOẠCH 5 NĂM 2021-2025

**1. Các chỉ tiêu đến hết năm 2023 có khả năng hoàn thành và vượt kế hoạch**

- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, đạt 9,7%, bằng 108% KH giai đoạn. Đạt kế hoạch giai đoạn.

- Tỷ lệ các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, Ước thực hiện năm 2023 đạt 53,3%, đạt 100% kế hoạch giao (Kế hoạch năm 2025 là 53,3%).

- Số lao động được đào tạo nghề đến 2023 đạt 1.000/900 người, đạt 111%, đạt Kế hoạch giai đoạn.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 96,3%, bằng 100% KH giai đoạn (KH giai đoạn 96%). Tỷ lệ bản, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 98,6%, bằng 103% KH giai đoạn (KH giai đoạn là 96%). Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 98,1%, bằng 100% KH giai đoạn (KH giai đoạn là 98%).

- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn.

- Tỷ lệ chất thải đô thị được thu gom đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Đạt Kế hoạch giai đoạn.

1. **Các chỉ tiêu có khả năng hoàn thành, vượt kế hoạch vào năm 2025**

- Thu nhập bình quân đầu người/năm đạt 65 triệu đồng, đạt 100% KH. Đạt Kế hoạch giai đoạn.

- Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 135 triệu đồng, đạt 100% KH. Đạt Kế hoạch giai đoạn.

- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, đạt 9,0%, bằng 117% KH giai đoạn. Vượt kế hoạch giai đoạn.

- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%, đạt 100% KH. Đạt Kế hoạch giai đoạn.

- Tỷ lệ các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, đạt 96,4%, đạt 100% kế hoạch giai đoạn, đạt kế hoạch giai đoạn. Tỷ lệ các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, đạt 67,9%, đạt 127% kế hoạch giao, Vượt kế hoạch giai đoạn.

- Giải quyết việc làm cho lao động ước đạt 4.605/3000 người, đạt 154% KH giai đoạn, số lao động được đào tạo nghề đạt 1.500/900 người, đạt 167% đạt Kế hoạch giai đoạn, đều vượt kế hoạch giai đoạn. Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn so với tổng số LĐ có khả năng LĐ (lũy kế) đạt 85%, đạt 100% KHGĐ và đạt Kế hoạch giai đoạn.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 96,3%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ bản, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 98,6%, bằng 103% KH giai đoạn. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 98,1%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ các tuyến phố đạt tuyến phố văn minh đạt 80%, bằng 100% KH giai đoạn. Phường đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 4/4 phường, đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 95%, bằng 100% KH giai đoạn.

- Tỷ lệ chất thải đô thị được thu gom đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%, bằng 100% KH giai đoạn. Đạt Kế hoạch giai đoạn.

**3. Các chỉ tiêu khó có khả năng hoàn thành vào năm 2025**

- Tổng thu NSNN trên địa bàn ước đạt 1.071 tỷ đồng/1.206 tỷ đồng, bằng 89%.

- Tỷ lệ người dân được quản lý bằng sức khỏe bằng sổ điện tử đạt 70%/95%, bằng 74% KH.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 10,5%o, bằng 90% KH *(KHGĐ là 9,5%o).*

**Phần thứ ba**

**NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM   
2021-2025**

**I. DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM**

1. Những thuận lợi

Bước vào giai đoạn thứ 2 của nhiệm kỳ 2021-2025 trong bối cảnh thế giới và trong nước cũng như trong Tỉnh được dự báo có những thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức. Ở trong Thành phố Lai Châu tình hình chính trị, xã hội ổn định; thành quả phát triển kinh tế - xã hội đạt được trong những năm qua đã tạo nhiều động lực mới; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường, các dự án phát triển kết nối vùng đang được triển khai đồng bộ. Thương mại dịch vụ, du lịch có nhiều chuyển biến tích cực; xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều thành tựu nổi bật, cuộc sống của Nhân dân dần được nâng lên. Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ Thành phố, sự đồng thuận trong nhân dân, sự ổn định về chính trị tiếp tục là tiền đề, động lực cho sự phát triển của thành phố trong nửa cuối của giai đoạn tiếp theo.

2. Những khó khăn

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt thuận lợi, còn có nhiều khó khăn thách thức như: Quy mô nền kinh tế nhỏ, còn nhiều hạn chế, khả năng phục hồi tương đối chậm. Tình hình thiên tai, thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Trình độ dân trí của nhiều người lao động chưa đáp ứng được yêu cầu, xu thế; cuộc sống của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. Đó là những khó khăn, thách thức lớn trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của nửa sau Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 5 năm, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố.

**II. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố; Tập trung phát triển thương mại - dịch vụ, sản xuất nông nghiệp hàng hóa có giá trị kinh tế cao, đẩy mạnh phát triển các mô hình liên kết giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp, hợp tác xã trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển văn hóa gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, quan tâm bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp; đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác đối ngoại.

**III. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN THẮNG LỢI KẾ HOẠCH 5 NĂM 2021-2025**

**1. Về phát triển kinh tế**

a) Thương mại - dịch vụ và Du lịch

1. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các loại hình thương mại, dịch vụ; kết hợp phát triển thương mại truyền thống với phát triển thương mại điện tử. Chủ động, tranh thủ huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng du lịch gắn với xây dựng các sản phẩm đặc trưng, tạo được sự đột phá trong phát triển du lịch của thành phố. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu chỉ dẫn địa lý nguồn gốc sản phẩm, xây dựng sản phẩm OCOP có thương hiệu, an toàn gắn với thị trường. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; theo dõi sát diễn biến cung cầu hàng hóa; nắm chắc tình hình giá cả thị trường. Phấn đấu năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt trên 20.030 tỷ đồng, hiện đang bằng 95,6% Kế hoạch giai đoạn *(KHGĐ là 20.957 tỷ đồng).* Tăng cường hơn nữa quảng bá giới thiệu du lịch, công tác truyền thông về du lịch được triển khai quyết liệt hơn, mạnh mẽ hơn để thu hút được nhiều hơn nữa khách du lịch trong nước đặc biệt là khách nước ngoài đến tham quan, trải nghiệm; cải thiện mô hình du lịch, chú trọng chất lượng dịch vụ du lịch để đến năm 2025, doanh thu ngành dịch vụ du lịch đạt trên 1.490 tỷ đồng *(Ước thực hiện đến nay mới chỉ đạt 1.253 tỷ đồng, bằng 84% KH giai đoạn).*

b) Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Tập trung phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh trên thị trường, đối với những ngành nghề có lợi thế của địa phương chưa đạt mục tiêu giai đoạn đặt mục tiêu hoàn thành với mức tối đa như: sản xuất gạch thủ công *(đạt 72%)*; sản xuất xi măng *(đạt 45%)*; sản xuất rượu địa phương *(đạt 98%)*; Sản xuất nước máy sinh hoạt *(đạt 71%)*; sản xuất tấm lợp *(đạt 96%)*. Khuyến khích, tạo điều kiện hơn nữa cho doanh nghiệp đầu tư phát triển.

c) Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và chăn nuôi; xây dựng NTM

Về cơ bản, các chỉ tiêu giai đoạn đến năm 2025 đều đạt và vượt so với kế hoạch giai đoạn, tuy nhiên cần tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao hơn nữa phát triển nông nghiệp nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp, phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, nông nghiệp hữu cơ gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp hợp tác xã; Tiếp tục thực hiện chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm chủ lực có thương hiệu gắn với phát triển du lịch. Để đến năm 2025, tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 2.250 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch giai đoạn (KH giai đoạn là 2.226 tỷ đồng). Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 135 triệu đồng, bằng 100% KH giai đoạn.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch sinh thái. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn, thực hiện nghiêm quy hoạch nông thôn đã được phê duyệt. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, nâng cao chất lượng môi trường và đời sống văn hóa nông thôn. Phấn đấu đến năm 2025, 02 xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới, với 19/19 chỉ tiêu bình quân/xã.

Tiếp tục duy trì công tác quản lý hoạt động chăn nuôi, khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi theo quy mô công nghiệp, bán công nghiệp, chăn nuôi khép kín. Hạn chế dần chăn nuôi thả rông tiến tới chấm dứt chăn nuôi thả rông dễ phát sinh dịch bệnh, không đảm bảo vệ sinh môi trường. Khuyến khích các hộ chăn nuôi liên kết với các doanh nghiệp trong chăn nuôi đại gia súc theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND, ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh Lai Châu và áp dụng công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm sau chăn nuôi, cung cấp phân bón cho trồng trọt. Phấn đấu đến năm 2025, các chỉ tiêu về tổng đàn gia súc và gia cầm, sản lượt thịt lợn hơi các loại đạt kế hoạch và cao hơn nữa so với dự ước. *(Đàn trâu dự ước đạt 71% KH; đàn bò 90% KH; Tổng đàn gia cầm 96% KH; Sản lượng thịt lợn hơi đạt 97%).*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ, phát triển, khoanh nuôi, tái sinh rừng, chi trả dịch vụ môi trường rừng; đề cao vai trò, trách nhiệm của chủ rừng trong việc bảo vệ, phát triển, chăm sóc tốt rừng trồng để tăng diện tích rừng nhằm nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 28% vào năm 2025. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý việc khai thác và vận chuyển lâm sản, động vật hoang dã, trái phép trên địa bàn.

d) Hoạt động tài chính - ngân hàng

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách; điều hành ngân sách chặt chẽ, hiệu quả, công khai, minh bạch. Tăng cường quản lý thu, chống thất thu, quản lý chặt chẽ hoàn thuế, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thật cần thiết, nhất là các khoản chi thường xuyên, đảm bảo cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa đúng quy định. Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả tài sản công. Phấn đấu thu NSNN trên địa bàn năm 2025 đạt 300 tỷ đồng. Triển khai đồng bộ các giải pháp, biện pháp tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cho giai đoạn đạt kết quả cao nhất, dự ước lũy kế ước thực hiện cho giai đoạn 2021-2025 đạt 1.071 tỷ đồng, bằng 89% KH giai đoạn. *(KHGĐ là 1.206 tỷ đồng).*

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong việc huy động, cho vay vốn sản xuất kinh doanh, thực hiện các chính sách tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; kiểm soát chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh. Tạo điều kiện cho các ngân hàng mở rộng mạng lưới ngân hàng nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của doanh nghiệp, tổ chức và người dân.

e) Phát triển các thành phần kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước; thực hiện công khai minh bạch các quy trình, TTHC. Tổ chức gặp gỡ định kỳ giữa các cơ quan Nhà nước với doanh nghiệp để phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, ách tắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, HTX.

Công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận với các chính sách Trung ương, của Tỉnh, Thành phố về hỗ trợ đầu tư và tín dụng, về mặt bằng sản xuất, về tư vấn kỹ thuật và đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là một số Nghị quyết về hỗ trợ liên kết phát triển sản xuất tiêu thụ sản phẩm đối với các doanh nghiệp, HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp... Tăng cường hệ thống cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp. Áp dụng tối đa công nghệ thông tin và giảm thiểu các đầu mối trong giải quyết các thủ tục hành chính.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, HTX tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ tiên tiến, hiện đại, giảm thiểu chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp. Phát triển các mô hình HTX, tổ hợp tác tại các xã, phường trong xây dựng các sản phẩm chủ lực tại địa phương, nâng cao thu nhập cho xã viên. Kiên quyết giải thể những HTX không còn hoạt động, hoạt động không đúng Luật HTX.

f) Công tác quản lý, phát triển đô thị

Tiếp tục báo cáo Tỉnh bổ sung nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển đô thị thành phố Lai Châu giai đoạn 2017-2030. Ưu tiên dành nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, thực hiện nhiệm vụ chỉnh trang đô thị đảm bảo mỹ quan đô thị, xây dựng thành phố Lai Châu theo tiêu chí đô thị loại II. Tăng cường quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, quản lý kiến trúc đô thị; xây dựng đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt quy chế quản lý đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

g) Xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng

Thực hiện huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu  
tư, các chương trình, dự án cho phát triển đô thị; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư ngay từ khâu lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư đến triển khai và quyết toán vốn đầu tư; lựa chọn các công trình đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không đầu tư dàn trải, không để nợ đọng vốn đầu tư. Làm tốt công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư, đẩy mạnh tiến độ thi công các công trình, đặc biệt là các công trình trọng điểm và giải ngân theo kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình, đảm bảo thi công đúng thiết kế, kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng.

Thực hiện có hiệu quả công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư các dự án đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định. Triển khai thực hiện kịp thời các dự án có thu hồi đất, các thủ tục thu hồi đất; đẩy nhanh việc quy chủ, kê khai tài sản trên đất, lập phương án, thẩm định, phê duyệt phương án BT-HT-TĐC, tập trung giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác GPMB đảm bảo đúng quy định, đặc biệt sớm triển khai cơ chế chính sách áp dụng tại địa phương sau khi UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo, giao thực hiện.

h) Công tác quản lý đầu tư công

Tiếp tục triển khai công tác quản lý đầu tư công bám sát kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025. Thực hiện đầu tư theo đúng quy hoạch và chương trình phát triển đô thị; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, lựa chọn các công trình đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không đầu tư dàn trải, không để nợ đọng vốn đầu tư. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng ngay từ khâu lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư đến triển khai và quyết toán vốn đầu tư. Thực hiện tốt công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu các công trình, dự án khởi công để thực hiện các dự án đảm bảo tiến độ yêu cầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng công trình, đảm bảo công trình thi công đúng thiết kế, kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng công trình.

i) Quản lý đất đai, tài nguyên - môi trường

Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về đất đai. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; thực hiện công bố quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định. Rà soát, điều chỉnh bổ sung kịp thời kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phát triển quỹ đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá đất, cho thuê đất theo quy định; quản lý tốt quỹ đất chưa sử dụng của các dự án. Thực hiện tốt công tác thống kê, kiểm kê đất và xây dựng giá đất theo đúng quy định của Luật.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về môi trường, gắn quy hoạch phát triển đô thị với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, nâng cao khả năng phòng tránh, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

**2. Về phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội**

a) Giáo dục & Đào tạo, Khoa học - Công nghệ

Chỉ đạo tập trung quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức dạy học đảm bảo có chiều sâu, đồng đều ở các bộ môn, cấp học. Phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Tăng cường công tác QLNN đối với các loại hình trường, lớp, cơ sở giáo dục ngoài công lập. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất và kế hoạch tuyển sinh cho các năm học. Chỉ đạo công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với công tác kiểm định chất lượng; Nâng cao tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ I đến năm 2025 đạt 27/28 trường, đạt tỷ lệ 96,4% và đạt KH giai đoạn; Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II đạt 19/28 trường, đạt 67,9% và đạt 128% vượt kế hoạch giai đoạn. *(Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II theo KH giai đoạn là 53%).* Tiếp tục, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện mô hình lớp học thông minh của UBND thành phố, đến năm cuối giai đoạn đạt 50/50 lớp, đạt 100% KH giai đoạn. Triển khai thực hiện tốt Đề án sát nhập trường học giữa Trường Mầm non Quyết Tiến và Trường Mầm non Bình Minh; Trường TH Sùng Phài và Trường THCS Sùng Phài.

Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo kế hoạch số 4475/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu nhằm phát triển kinh tế số, chuyển đổi số. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành văn bản điện tử; công bố công khai các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử Thành phố theo quy định.Chỉ đạo triển khai kịp thời, có hiệu quả các Đề án nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong các ngành, lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Chỉ đạo các đơn vị đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và các dự án thuộc các Chương trình, dự án của các Bộ, Ngành.

b) Về văn hoá, thể thao, thông tin- truyền thông

Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn; xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân. Đến năm 2025, dự ước các chỉ tiêu về: Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”; Tỷ lệ bản, tổ dân phố đạt danh hiệu "bản, tổ dân phố văn hoá"; Tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa” đều đạt và vượt kế hoạch giai đoạn. Phường đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 4/4 phường, bằng 100% KH giai đoạn.

Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án trọng điểm cảu Tỉnh về Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền kịp thời các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố đến người dân; Quản lý tốt dịch vụ internet và các dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

c) Y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ Nhân dân

Chỉ đạo thực hiện và làm tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng chống dịch bệnh Covid-19. Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, đảm bảo mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, được sử dụng các dịch vụ y tế tốt nhất. Triển khai quyết liệt hơn nữa nhằm nâng cao tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng sổ điện tử, dự ước đến hết năm 2025 mới chỉ đạt tỷ lệ 70/90%, bằng 74% KH giai đoạn. Tăng cường công tác giáo dục y đức, tinh thần thái độ phục vụ bệnh nhân; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động y tế trên địa bàn; duy trì và nâng cao chất lượng xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác tuyên truyền về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe sinh sản, quan tâm bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

d) Lao động việc làm; an sinh xã hội, giảm nghèo

Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động nông thôn. Chỉ đạo thực hiệt tốt việc đảm bảo các chế độ chính sách cho người lao động; đẩy mạnh công tác tư vấn, hướng nghiệp, đưa lao động đi làm việc tại các công ty trong nước và nước ngoài. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội nhất là các chính sách đối với người có công, người nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo; thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống. Phấn đấu tiếp tục giảm số lượng hộ nghèo trên địa bàn, đến nay dự ước số lượng hộ nghèo sẽ giảm từ 235 hộ trong năm 2022 xuống 217 hộ trong năm 2023, và đến năm 2025 sẽ chỉ còn 130 hộ, đạt 100% theo KH giai đoạn. Rà soát các đối tượng nghiện ma tuý để theo dõi, quản lý và đưa đi cai nghiện theo quy định, đồng thời quản lý tốt các đối tượng sau cai nghiện.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Thực hiện hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ đồng bào dân tộc phát triển sản xuất, giảm nghèo, quan tâm đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng KT-XH, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số. Bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa các dân tộc, phát huy vai trò người có uy tín trong việc phát triển kinh tế, giữ gìn ổn định an ninh chính trị.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, định hướng cho Nhân dân hoạt động tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo. Thường xuyên nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những thủ đoạn lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, đoàn kết tôn giáo.

**3. Lĩnh vực nội chính, cải cách hành chính**

a) Về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước

Triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; phấn đấu 100% số hồ sơ tiếp nhận xử lý đúng hạn, sớm hạn. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận *“Một cửa liên thông”* thành phố Lai Châu và bộ phận *“Một cửa*” các xã, phường; nâng cao chỉ số hài lòng của người dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cơ sở.

b) Công tác thanh tra, tư pháp, thi hành án

Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng; tiến hành các cuộc thanh tra theo kế hoạch đề ra. Nâng cao trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và thanh tra, kiểm tra đối với từng ngành, từng lĩnh vực. Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân; kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các văn bản chỉ đạo xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đảm bảo đúng quy định của pháp luật; đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật. Tiếp tục sàng lọc án có hiệu lực thi hành để đưa ra thi hành án và xác minh những án không có điều kiện thi hành để đề nghị xét miễn giảm thi hành án.

c) Công tác Quốc phòng, An ninh và đối ngoại

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động tại địa phương. Tập trung vào các nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu, hiệu lệnh cho các đối tượng theo kế hoạch. Giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội đang quan tâm; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ tuyển quân qua các năm. Triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, mục tiêu, yêu cầu các nhiệm vụ được giao trong Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030.

Tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các địa phương trong và ngoài tỉnh. Nâng cao hiệu quả hợp tác hữu nghị giữa thành phố Lai Châu với huyện Mường Xay, tỉnh U Đôm Xay nước CHDCND Lào. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động kết nghĩa với thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và các thành phố Sơn La, Hòa Bình, Điện Biên và huyện Phong Thổ.

**4. Giải pháp thực hiện Chương trình trọng tâm**

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để thực hiện có hiệu quả 02 chương trình trọng tâm:

Tập trung rà soát quy hoạch phát triển mạng lưới chợ và trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn thành phố, tập trung nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển thương mại dịch vụ, du lịch nhằm phát huy tiềm năng lợi thế sẵn có về các loại hình phát triển thương mại và dịch vụ du lịch trên địa bàn. Phối hợp với Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh để giới thiệu tới các đơn vị kinh doanh các chương trình xúc tiến thương mại, cách thức thực hiện; hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị kinh doanh hoàn thiện thủ tục thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng và nâng cao chất lượng hàng hóa; đưa các sản phẩm của địa phương tham gia các hội chợ trong và ngoài tỉnh, nhất là các sản phẩm OCOP, các sản phẩm văn hóa và ẩm thực đặc trưng truyền thống của địa phương; rà soát, điều chỉnh nội dung cho phù hợp trong việc thực hiện Chương trình phát triển thương mại và dịch vụ du lịch của thành phố. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh du lịch thành phố Lai Châu trên các ứng dụng nền tảng internet đến du khách trong nước và quốc tế; tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư phát triển du lịch. Hướng dẫn, hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành phát triển và hình thành các tour, tuyến du lịch nội tỉnh và ngoại tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo việc duy trì hiệu quả các mô hình tự quản trong khu dân cư, tổ dân phố, bản; tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở người dân nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác chấp hành các quy định. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, nắm tình hình, kịp thời xử lý những trường hợp vi phạm theo quy định. Đồng thời, làm tốt công tác biểu dương đối với những tập thể, cá nhân trên địa bàn có nhiều thành tích, đóng góp trong việc xây dựng tổ dân phố, bản phát triển toàn diện. Tiếp tục duy trì 17 tổ dân phố, bản đã đạt trong năm 2022, và dự kiến phấn đấu 08 tổ dân phố, bản đạt trong nửa cuối giai đoạn 2021-2025. Đạt mục tiêu giai đoạn 26 tổ dân phố bản công nhận đạt tiêu chuẩn tổ dân phố, bản tự quản, phát triển toàn diện theo Kế hoạch giai đoạn đề ra. Rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế khi thực hiện Chương trình khu dân cư tự quản phát triển toàn diện.

**Phần thứ tư**

**HỆ THỐNG MẪU BIỂU**

*(Có hệ thống mẫu biểu kèm theo)*

Trên đây là báo cáo Đánh giá giữa kỳ Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 của UBND thành phố Lai Châu kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh; (b/c)  - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;  - TT. Thành ủy, TT. HĐND thành phố;  - Các cơ quan, đơn vị thành phố;  - UBND các xã, phường;  - Ban chỉ huy quân sự thành phố; Công an thành phố;  - Các chi cục: Thuế khu vực Thành phố - Tam Đường; Thống kê khu vực Lai Châu - Tam Đường;  - L­ưu: VT, VP. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Nghiệp** |

1. Hỗ trợ các đội văn nghệ quần chúng với tổng số tiền là: 120.000.000 đồng; Hỗ trợ tổ chức 02 lễ hội: Lễ hội Tú Tỉ - xã San Thàng và Lễ hội Gâuk taox cha - xã Sùng phài với tổng số tiền là: 160.000.000 đồng; Tổ chức 01 lớp dạy kỹ thuật tạo hình trang phục dân tộc Giáy cho Nhân dân thuộc xã San Thàng và phường Quyết Thắng với tổng số tiền là: 150.000.000 đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong đó đàn Trâu 4.317 con, đàn Bò 1.910 con, đàn Lợn 42.844 con. [↑](#footnote-ref-2)
3. 11 tiêu chí của xã Sùng Phài đã đạt bao gồm: 1. Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng chống thiên tai; 2. Tiêu chí số 4: Điện; 3. Tiêu chí số 5: Trường học; 4. Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa; 5. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; 6. Tiêu chí số 8: Thông tin và truyền thông; 7. Tiêu chí số 12: Lao Động; 8. Tiêu chí số 15: Y tế; 9. Tiêu chí số 16: Văn hóa; 10. Tiêu chí số 18: Hệ thống TCCTXH; 11. Tiêu chí số 19: An ninh, trật tự đạt 100% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-3)
4. 08 tiêu chí của xã San Thàng đã đạt bao gồm: 1. Tiêu chí số 3. Thủy lợi và phòng chống thiên tai; 2. Tiêu chí số 4. Điện; 3. Tiêu chí số 7. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; 4. Tiêu chí số 9. Nhà ở dân cư; 5. Tiêu chí số 11. Tỷ lệ nghèo đa chiều; 6. Tiêu chí số 12. Lao Động; 8. Tiêu chí số 15. Hành chính công; 9. Tiêu chí số 18. Chất lượng môi trường sống. [↑](#footnote-ref-4)
5. Năm 2021 tại Kế hoạch số 1060/KH-UBND ngày 10/5/2021; Năm 2022 tại Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 28/02/2022; Năm 2023: 405/KH-UBND ngày 03/3/2023. [↑](#footnote-ref-5)
6. Năm 2021 tại Kế hoạch 1111/KH-UBND ngày 12/5/2021; Năm 2022 tại Kế hoạch 567/KH-UBND ngày 14/3/2022; [↑](#footnote-ref-6)
7. Tổng thu NSĐP: Năm 2021 đạt 575.917 triệu đồng; Năm 2022 đạt 489.124 tỷ đồng; Năm 2023 Ước thực hiện hết tháng 6 đạt 275.989 tỷ đồng. Thu NSĐP: Năm 2021 đạt 197.008 tỷ đồng; Năm 2022 đạt 116.774 tỷ đồng; Năm 2023 ước thực hiện hết tháng 6 đạt 45.878 tỷ đồng. Chi NSĐP: Năm 2021 đạt 575.917 tỷ đồng; Năm 2022 đạt 484.007 tỷ đồng. Năm 2023 ước thực hiện hết tháng 6 đạt 168.524 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-7)
8. Quyết định thành lập Ban chỉ đạo số 284/QĐ-UBND ngày 06/04/2022 và Quyết định 1642/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 về ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-8)
9. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 26.166 triệu đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 12.356 triệu đồng (bổ sung kế hoạch vốn 1.008 triệu đồng). [↑](#footnote-ref-9)
10. Kế hoạch vốn thành phố đã phân bổ chi tiết 12.384 triệu đồng (trong đó: nguồn vốn đầu tư phát triển 7.060 triệu đồng; vốn sự nghiệp 5.324 triệu đồng); Số vốn chưa giao chi tiết: 570 triệu đồng của dự án số 6 về Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số - Dân tộc giấy bản San Thàng, thành phố Lai Châu. [↑](#footnote-ref-10)
11. Kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết 15.089 triệu đồng *(vốn đầu tư là 7.579 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 7.510 triệu đồng)*: Số vốn chưa giao chi tiết: 2.293 triệu đồng của dự án số 6 về Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số - Dân tộc Giấy bản San Thàng, thành phố Lai Châu. [↑](#footnote-ref-11)
12. Nguồn ngân sách trung ương thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: 7.406 triệu đồng *(vốn đầu tư 4.576 triệu đồng; vốn sự nghiệp 2.830 triệu đồng)*. Nguồn ngân sách trung ương thực hiện CTMTQG xây dựng NTM: 4.054 triệu đồng *(vốn đầu tư 2.484 triệu đồng; nguồn sự nghiệp 1.570 triệu đồng)*. Nguồn NSTW thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững: 924 triệu đồng *(vốn sự nghiệp)*. [↑](#footnote-ref-12)
13. Cấp Mầm non có 13 trường với 5.360 cháu; Cấp Tiểu học 09 trường với 5.638 cháu; Trung học cơ sở 07 trường và 01 trường liên cấp với 3.693 cháu; [↑](#footnote-ref-13)
14. Tỷ lệ trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi được tiêm mũi 1 đạt 96,6%, mũi 2 đạt 90,9%; Tỷ lệ trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi có mặt tại thành phố được tiêm mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 96%. Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên có mặt tại thành phố được tiêm ít nhất một liều vắc xin đạt 100%; tiêm từ 2 liều vắc xin đạt 98,9%; mũi nhắc lại lần 1 đạt 92,6%, mũi nhắc lại lần 2 đạt 99,7%. [↑](#footnote-ref-14)
15. Kết quả: Chương trình truyền hình: Xây dựng 104 chương trình, với thời lượng phát 3.120 phút (52 giờ), 894 tin, bài; Chương trình truyền thanh: Xây dựng 216 chương trình, với thời lượng phát 24.030 phút (400,5 giờ), 2.686 tin, bài; Tiếp phát sóng Đài tiếng nói Việt Nam, Đài tỉnh: 7.360 giờ. Tuyên truyền băng rôn khẩu hiệu: 2.290 băng; Tuyên truyền bằng pa nô: 458 cái; Cờ hồng kỳ: 5.500 cái; Cờ đuôi nheo: 9.725 cái; Cờ dây: 1.480 điểm; Cờ vòng tròn Inox: 192 vòng (3.840 cờ hồng kỳ); Tuyên truyền trên xe thông tin lưu động: 1.815 lượt. [↑](#footnote-ref-15)
16. Lễ hội Đền thờ Vua Lê Lợi, phường Đoàn Kết; Lễ hội Gàu Tào Cha, xã Sùng Phài; Lễ hội Tú Tỷ - xã San Thàng. [↑](#footnote-ref-16)
17. Tổ chức văn nghệ quần chúng: 167 buổi; Tham gia hội thi, hội diễn tỉnh: 3-5 đoàn/năm; Phối hợp tổ chức lễ hội: 4 lễ hội/ năm; Đội thông tin lưu động hoạt động 186 buổi. [↑](#footnote-ref-17)
18. Hỗ trợ hộ nghèo cận nghèo ăn Tết cho 693 hộ với 2.656 nhân khẩu, tổng số tiền hơn 567 triệu đồng; Cấp phát gạo cứu đói giáp hạt cho 925 hộ, với 3.674 nhân khẩu thuộc hộ nghèo và cận nghèo với tổng số 65.110 kilogram gạo. Hỗ trợ tiền điện các hộ nghèo, cận nghèo trên 450 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-18)
19. 37 Quyết định giao đất tái định cư cho 37 hộ gia đình, với tổng diện tích 3.980,9m2; 12 quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho 102 hộ gia đình, với tổng diện tích 11.850,3m2; 22 Quyết định giao đất có thu tiền sử dụng đất (đất dôi dư) cho 22 hộ gia đình với tổng diện tích 862,6m2. [↑](#footnote-ref-19)
20. Cấp 1.293 giấy chứng nhận với tổng diện tích 207,95 ha. Trong đó: xã Sùng Phài 719 giấy với 183,3 ha; phường Quyết Thắng 193 giấy với 15,06 ha; phường Quyết Tiến 137 giấy với 3,98 ha; phường Đoàn Kết 94 giấy với 2,77 ha; phường Tân Phong 150 giấy với 2,8 ha. Năm 2023: Phối hợp, đôn đốc UBND các xã, phường tổ chức trao 152/766 giấy CNQSD đất theo dự án năm 2013 *(San Thàng 83 giấy; Đông Phong 08 giấy; Quyết Thắng 05 giấy; Quyết Tiến 35 giấy; Đoàn Kết 05 giấy; Nậm Loỏng 06 giấy; Tân Phong 10 giấy).* [↑](#footnote-ref-20)
21. Cử 09 cán bộ thuộc đối tượng 2 tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN tại Trường Quân sự Quân khu 2; 99 đối tượng 3 (thành phố 12 đồng chí) tham gia bồi dưỡng kiến thức QP-AN tại Trung đoàn 880; tổ chức 03 lớp bồi dưỡng kiến thức QPAN cho đối tượng 4 với quân số 204 đồng chí, kết quả 100% đạt khá, giỏi. Tham gia 02 lớp tập huấn do Bộ CHQS tỉnh tổ chức, quân số 38/40; Tổ chức tập 02 lớp cán bộ Thôn, Bản đội trưởng, Tiểu khẩu đội trưởng, Trung đội trưởng, quân số 114 đồng chí; đã huấn luyện được 30/30 đơn vị, quân số đạt trên 93%, kết quả kiểm tra huấn luyện các đối tượng 100% đạt yêu cầu, có trên 75% khá, giỏi. [↑](#footnote-ref-21)
22. Năm 2021: 50 công dân; Năm 2022: 60 công dân; Năm 2023: 45 công dân. [↑](#footnote-ref-22)
23. Tội phạm hình sự: Ghi nhận 79 vụ, điều tra làm rõ 72/79 vụ (tỷ lệ điều tra phá án thường đạt 91,1%, trọng án đạt 100%), bắt khởi tố 109 đối tượng. Tội phạm ma túy: Đã bắt xử lý 115 vụ/150 đối tượng, thu 1.125,89gram heroin, 84,86gram ma túy tổng hợp. Tội phạm tham nhũng, kinh tế và các hành vi vi phạm về kinh tế, môi trường: Khởi tố 02 vụ/03 bị can vi phạm quy định về trật tự quản lý kinh tế; xử lý VPHC 118 vụ vi phạm lĩnh vực kinh tế, môi trường. Tiếp nhận giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; điều tra xử lý truy nã tội phạm: Tiếp nhận, giải quyết 160 tin báo, tố giác tội phạm, xử lý 155 tin; thụ lý điều tra 199vuj/280 bị can, giải quyết 192/272 bị can (trong đó, kết thúc điều tra đề nghị truy tố 184 vụ/277 bị can). [↑](#footnote-ref-23)
24. Đến này đã thu nhận và cấp 32.469/34.197 căn cước *(đạt 95%)*; 10.245 tài khoản định danh điện tử cho công dân. [↑](#footnote-ref-24)
25. Giải quyết 36 vụ TNGT, làm 19 người chết, 35 người bị thương; lập biên bản 3.557 trường hợp vi phạm và tiến hành xử phạt 3.263 trường hợp. Thu nộp NSNN 2.296.802.000 đồng. [↑](#footnote-ref-25)
26. Thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 66 công chức, viên chức, trong đó: Điều động và bổ nhiệm 16 người, tiếp nhận và bổ nhiệm 01 người; Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian bổ nhiệm: 49 người. Điều chuyển 63 viên chức tại các đơn vị trường học. Tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức Thành phố đối với 08 người; tiếp nhận bố trí công tác 75 CCVC *(09 công chức, 03 viên chức; 63 viên chức Giáo dục và Đào tạo)*. Chuyển công tác cho 24 người *(02 công chức, 03 viên chức, 19 giáo viên)*. [↑](#footnote-ref-26)
27. Tỷ lệ cử tri đi bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh đạt 99,91%; Tỷ lệ cử tri đi bầu của thành phố đạt 99,93%; Cấp xã, phường đạt 99,96%; Đã bầu được 03 đại biểu quốc hội, 05 đại biểu HĐND tỉnh, 30 đại biểu HĐND thành phố và 148 đại biểu HĐND cấp xã. [↑](#footnote-ref-27)
28. Chủ tịch HĐND 01 người; phó chủ tịch HĐND 01 người; Chủ tịch UBND 01 người, phó Chủ tịch UBND 03 người. Trưởng ban, phó trưởng ban HĐND 04 người; 12 ủy viên UBND thành phố; Cấp xã: Chủ tịch UBND 07 người; phó Chủ tịch UBND 12 người. [↑](#footnote-ref-28)
29. Quyết định cử 04 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; 05 cán bộ, công chức bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; 03 công chức tham gia tập huấn nâng cao năng lực về xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn. Đăng ký với Sở Nội vụ tỉnh cử 06 cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng lớp lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương, cấp huyện và tương đương. [↑](#footnote-ref-29)
30. Kế hoạch 226/KH-UBND, ngày 05/02/2021 về tuyên truyền công tác CCHC; Kế hoạch 2312/KH-UBND ngày 21/7/2021 triển khai thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/ThU ngày 24/6/2021 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu về đẩy mạnh CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 2367/KH-UBND ngày 27/7/2021 về triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn thành phố Lai Châu; Kế hoạch số 2512/KH-UBND ngày 05/8/2021triển khai nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng chỉ số CCHC năm 2021; Kế hoạch số 3647/KH-UBND ngày 29/9/2021 cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 thành phố Lai Châu. [↑](#footnote-ref-30)
31. Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 02/6/2022; Quyết định số 1104/QĐ-BCĐCCHC ngày 15/7/2022. [↑](#footnote-ref-31)
32. Quyết định số 67/QĐ-UBND, ngày 03/02/2023. [↑](#footnote-ref-32)
33. Quyết định số 1590/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 v/v phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2021; Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 v/v Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022; Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 8/12/2022 v/v Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023. Trong đó cụ thể gồm: 9 cuộc thanh tra tại 12 đơn vị *(8 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 01 cuộc thanh tra đột xuất).* [↑](#footnote-ref-33)
34. Năm 2021: 02/02 cuộc; Năm 2022: 04/04/ cuộc; Quý I năm 2023: 01/03 cuộc, còn 02 cuộc dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2023; [↑](#footnote-ref-34)
35. Năm 2021 tiếp 57 lượt = 64 người = 50 vụ việc *(cấp thành phố 21 lượt/24 người/16 vụ việc; cấp xã, phường 36 lượt/40 người/34 vụ việc);* năm 2022 tiếp 48 lượt = 53 người = 48 vụ việc *(cấp thành phố 22 lượt/23 người/22 vụ việc; cấp xã, phường 26 lượt/30 người/26 vụ việc);* Quý I năm 2023 tiếp 7 lượt = 9 người = 7 vụ việc *(cấp thành phố 01lượt/01 người/01 vụ việc; cấp xã, phường 6 lượt/8 người/6 vụ việc);* [↑](#footnote-ref-35)
36. Năm 2021 tiếp nhận 123 đơn = 121 vụ việc *(cấp thành phố 77 đơn; cấp xã, phường 46 đơn);* năm 2022 tiếp nhận 92 đơn = 92 vụ việc *(cấp thành phố 69 đơn; cấp xã, phường 23 đơn);* Quý I năm 2023 tiếp nhận 17 đơn = 17 vụ việc *(cấp thành phố 9 đơn; cấp xã, phường 8 đơn);* [↑](#footnote-ref-36)
37. Năm 2021 tại kế hoạch số 428/KH-UBND ngày 03/3/2021; Năm 2022, tại kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 27/01/2022; Năm 2023, tại kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 31/01/2023. [↑](#footnote-ref-37)
38. Từ năm 2021 đến quý I năm 2023 đã thực hiện kê khai và công khai bản kê khai với 822 lượt người/822 bản kê khai *(Năm 2021: Kê khai lần đầu 314 người/314 bản kê khai; kê khai hàng năm + bổ sung 254 người/254 bản kê khai; năm 2022: 254 người/254 bản kê khai)* theo quy định. [↑](#footnote-ref-38)
39. Công văn số 1347/UBND-NV, ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Lai Châu v/v hướng dẫn bầu cử Tổ trưởng, Trưởng bản, công nhận Phó tổ trưởng, trưởng bản nhiệm kỳ 2022-2025. [↑](#footnote-ref-39)
40. Tạo việc làm cho lao động từ một số mô hình kinh tế như: trồng và chế biến chè; làm đệm bông gạo; sửa chữa ô tô..., chia sẻ kinh nghiệm làm giàu trong mỗi buổi họp dân, sinh hoạt chi bộ) tại tổ dân phố số 9, bản Nậm Loỏng 3 phường Quyết Thắng; Nấm đông trùng hạ thảo Núi Hiền (tổ dân phố số 2 phường Đoàn Kết); thường xuyên tham gia các hoạt động từ thiện nấu, phát cơm miễn phí cho các bệnh nhân nghèo tại bệnh viện tỉnh Lai Châu... (bản Xéo Xin Chải xã San Thàng); tạo điều kiện cho các hộ được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của Ngân hàng CSXH, quỹ hội, cấp cây, con giống để các hộ tăng gia, sản xuất giảm (Tổ dân phố số 3, 6, 7, 8 phường Quyết Tiến). [↑](#footnote-ref-40)
41. Mô hình tổ liên gia tự quản về ANTT (*Tổ dân phố số 7, số 8 phường Quyết Tiến*); Mô hình móc khóa an ninh, tiếp nhận tố giác tội phạm, 3 không 3 có (*bản Sùng Chô xã Sùng Phài, bản Xéo Xin Chải xã San Thàng....*); xây dựng được mô hình phòng cháy chữa cháy vận động Nhân dân tự đóng góp (*phường Đoàn Kết*). Xây dựng phường điển hình về bảo đảm trật tự đô thị (phường Tân Phong); tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy” gắn với Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn”. [↑](#footnote-ref-41)
42. Phấn đấu 09 tổ dân phố, bản đạt các tiêu chuẩn, tiêu chí tự quản, phát triển toàn diện trong năm 2023 gồm: Phường Tân Phong - 2 tổ *(Tổ 15, 19)*; Phường Quyết Thắng - 1 Bản *(Bản Séo Làn Than)*; Phường Đoàn Kết – 2 Tổ *(Tổ 6, 9)*; Phường Đông Phong - 1 tổ *(Tổ 26)*; Xã San Thàng – 1 Bản *(Bản Thành Công)*; Xã Sùng Phài – 2 Bản *(Bản Gia Khâu 1; Bản Sùng Phài)*. [↑](#footnote-ref-42)